

Số: 444/CV-VDP

TP.HCM, ngày 03 tháng 07 năm 2026

THÔNG BÁO

Chào bán cổ phiếu ra công chúng

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 303/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/06/2026).

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức phát hành (*đầy đủ*): Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha
2. Tên viết tắt: VIDIPHA
3. Địa chỉ trụ sở chính: 184/2 Lê Văn Sỹ, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Điện thoại: (+84) 2838 440 106 Fax: (+84) 2838 440 446
Website: <http://www.vidipha.com.vn/>
5. Vốn điều lệ: 220.833.920.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: VDP (niêm yết sàn HSX)
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Kỳ Đồng, Số hiệu tài khoản: 0721 000 669 768.
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp: số 0300470246 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP.HCM lần đầu ngày 24/03/2003, Sở Tài chính TP.HCM cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 19/09/2025.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất thuốc. Mã ngành: 2100.
 - Sản phẩm/dịch vụ chính: Dược phẩm, dược liệu.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): không.

II. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU:

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 số 01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP ngày 08/01/2026:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán, dự kiến 99.375.260.000 đồng được dùng để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng chi tiết phương án sử dụng vốn, thời điểm giải ngân cụ thể, phù hợp để sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên, Hội đồng Quản trị có thể xem xét huy động các nguồn vốn khác để bổ sung tài trợ cho mục đích chào bán.

CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3824 1990

13. Địa điểm công bố Bản cáo bạch:

Bản cáo bạch và các tài liệu liên quan sẽ được công bố tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

Địa chỉ: 184/2 Lê Văn Sỹ, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Website: <http://www.vidipha.com.vn/>

TP.HCM, ngày 03 tháng 07 năm 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG

ƯƠNG VIDIPHA

CHỦ TỊCH



KIỀU HỮU



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300470246 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 24/03/2003, Sở Tài chính TP.HCM cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 19/09/2025)



CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông.
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu.
Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu.
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:	9.937.526 cổ phiếu.
Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:	99.375.260.000 đồng.

TỔ CHỨC TƯ VẤN



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT - CHI NHÁNH
HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: số 233 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, Tp.HCM

Điện thoại: 028 3914 6888

Website: www.bvsc.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN



CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3824 1990

Website: www.aasc.com.vn

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG ..	76
1. Thông tin về cổ đông sáng lập	76
2. Thông tin về cổ đông lớn	76
3. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.....	82
VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN	100
VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	105
IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN	109
X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN	110
XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	111
XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN	111
XIII. PHỤ LỤC.....	112

❖ **Môi trường làm việc:**

Công ty luôn chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp và phổ biến đến từng cán bộ công nhân viên, người lao động của Công ty. Công ty luôn quan tâm nâng cao ý thức “Văn minh, văn hóa thương nghiệp” tạo nên một nét riêng mang dấu ấn Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha qua xây dựng nội quy, quy chế, phong cách thái độ phục vụ, ứng xử giao tiếp cả trong nội bộ cũng như các đối tác, khách hàng với môi trường thân thiện, tôn trọng và đoàn kết.

Đồng thời, ưu tiên hàng đầu của Công ty luôn là đảm bảo môi trường làm việc thân thiện, gắn kết các nhân viên của Công ty.

11.3. Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động

Trong 2 năm gần nhất, Công ty không thực hiện các đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động, do đó Công ty chưa ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động.

12. Chính sách cổ tức

Căn cứ Điều lệ Công ty, chính sách phân phối cổ tức của Công ty như sau:

- Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.
- Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
- Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
- Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/ đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
- Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trong các năm qua, Công ty thực hiện trả cổ tức cho cổ đông từ lợi nhuận sau thuế giữ lại. Tỷ lệ cổ tức do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ trên đề xuất của Hội đồng quản trị và kế hoạch, chiến lược đầu tư kinh doanh của Công ty.

Stt	Hô sơ			Đơn vị ký kết	Diện tích (m ²)	Thời hạn thuê	Tiền thuê đất	Địa chỉ thuê
	Số	Ngày	Nội dung					
	CCTPN		Về tiền thuê đất, thuê mặt nước theo hình thức nộp từng năm	Phú Nhuận		460.516.436 VND và kỳ 1/2024 : 225.780.880 VND		Phường 10, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM
3	12459/TB-CCTPN	08/10/2024	Thông báo nộp tiền Về tiền thuê đất, thuê mặt nước theo hình thức nộp từng năm	Chi cục Thuế Phú Nhuận	1.887,8 m ²	Kỳ 2/2024	781.677.195	184/2 Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM
4	5012/TB-CCTKV02	15/05/2025	Thông báo nộp tiền Về tiền thuê đất, thuê mặt nước theo hình thức nộp từng năm	Chi cục Thuế Phú Nhuận	1.887,8 m ²	1 năm	2.248.369.800	184/2 Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM

Nguồn: CTCP Dược phẩm Trung ương Vidipha

- Thông tin về Trái phiếu chưa đáo hạn:

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha hiện không có Trái phiếu đang lưu hành nhưng chưa đáo hạn.

- Các quyền chưa thực hiện của cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi:

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha hiện không có cổ phần ưu đãi.

- Các cam kết khác:

Cổ phiếu VDP đã được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha cam kết tuân thủ quy định pháp luật về việc đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Không có

16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu

trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha cam kết: "không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 15 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH**1. Kết quả hoạt động kinh doanh****1.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất**

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm	Quý I/2026
Tổng giá trị tài sản	1.125.829.339.874	1.116.021.302.228	-0,87%	1.043.848.595.371
Doanh thu thuần	934.486.822.570	985.636.690.774	5,47%	195.923.710.533
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	84.236.808.602	83.701.447.122	-0,64%	12.057.045.206
Lợi nhuận khác	6.115.999.093	-156.456.066	-102,56%	2.902.337.710
Lợi nhuận trước thuế	90.352.807.695	83.544.991.056	-7,53%	14.959.382.916
Lợi nhuận sau thuế	71.823.217.896	63.807.264.469	-11,16%	11.917.591.745

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, năm 2025 và BCTC Quý I/2026 của VDP

- ❖ Các chỉ tiêu khác: Không có.
- ❖ Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập: Tổ chức kiểm toán độc lập chỉ có ý kiến về Báo cáo tài chính, không có ý kiến riêng về các chỉ tiêu, chi tiết xem tại mục V.2.3.

1.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty

Trong năm 2024 và 2025 vừa qua, một số yếu tố sau đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha:

- Thuận lợi :

Điều kiện sản xuất và trang thiết bị sản xuất tiếp tục được đầu tư, nâng cấp đúng, trúng, tương đối đủ. Các sáng kiến cải tiến, sự chủ động sáng tạo trong đổi mới sản xuất đã vừa tiết giảm được chi phí đầu tư, qua đó giảm chi phí sản xuất trong khi vẫn tiếp tục nâng được sản lượng, chất lượng và hiệu quả.

Sản phẩm dẫn đầu thị trường và một số sản phẩm ưu thế vẫn giữ vững, có tăng trưởng lớn,

bền, chắc.

Lần lượt một số sản phẩm đã rời bỏ được tình trạng “bấp bênh” chuyển sang “ổn định”, số khác đang trong quá trình cùng chiều hướng. Cá biệt đang dần và sẽ có những sản phẩm có đẳng cấp thương hiệu cao cả về mẫu mã, giá trị sử dụng, độ ổn định.

Hệ thống, chính sách, phương pháp bán hàng và vận hành hệ thống bán hàng thời gian qua, đặc biệt trong giai đoạn từ tháng 4 đến hết tháng 8/2025 đã có những điều chỉnh, thích nghi phù hợp, kịp thời với những biến động.

Chất lượng sản phẩm, năng lực đảm bảo chất lượng trong sản xuất và hoạt động kiểm soát chất lượng sau bán hàng liên tục cải thiện, củng cố chất lượng và uy tín sản phẩm, trong năm 2025, 37/37 mẫu kiểm tra của các cơ quan quản lý chất lượng đối với thuốc của VDP đều cho kết quả đạt với chỉ số tốt, ổn định cao.

Tiềm lực tài chính vững, ổn định, tin dụng thuận lợi.

Quản lý kinh doanh/sản xuất – Quản trị và quản lý rủi ro tốt.

Vị thế, quan hệ và uy tín với các đối tác phân phối cũng như cung cấp.

- **Khó khăn :**

Sức mua đã ngừng giảm nhưng vẫn ở mức yếu, nhóm lao động có nhu cầu cao về thuốc điều trị bệnh nhiễm khuẩn bị ảnh hưởng nặng nhất.

Thực phẩm chức năng sau những bước lùi lớn, rất khó để xây dựng lại niềm tin của người tiêu dùng.

Giá nguyên liệu đã tạm ngừng giảm, thậm chí có tăng.

Rủi ro và sức ép từ nguyên liệu đến kết quả kinh doanh đã làm VDP khó khăn trong Quý II/2025, khó khăn tiếp theo trong Quý III/2025 nhưng đã cải thiện trong Quý IV/2025.

Do mức độ cạnh tranh cao và vì các yếu tố khách quan, một số sản phẩm đăng ký của Doanh nghiệp phải tạm dừng hoặc giảm cường độ khai thác để đảm bảo độ ổn định.

GMP – WHO được cập nhật mới ngày càng nhanh, ngang bằng hoặc tiệm cận với những hệ thống tiêu chuẩn cao nhất hiện hành trong sản xuất. Chủ trương, chỉ đạo và thực hành thẩm định GMP đã và đang có nhiều thay đổi theo hướng thắt chặt hơn.

Động lực tăng trưởng trong sản xuất có nhiều tác động giảm trong khi mô hình tăng trưởng từ hệ thống bán hàng đã bắt đầu chững lại.

- **Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất:**

Những biến động lớn có thể ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Vidipha bao gồm biến động kinh tế vĩ mô như lạm phát, lãi suất, tỷ giá ngoại tệ và các chính sách điều hành có thể tác động đến chi phí sản xuất, sức mua và chiến lược giá của Công ty. Bên cạnh đó, rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng, biến động giá nguyên vật liệu và chi phí logistics tăng cao có thể làm giảm biên lợi nhuận. Áp lực cạnh tranh gay gắt cùng sự thay đổi nhanh của xu hướng tiêu dùng buộc Công ty phải liên tục đổi mới sản phẩm, tăng chi phí marketing và R&D. Ngoài ra, các yếu tố bất khả kháng như dịch bệnh, thiên tai hay biến động chính trị - xã hội

cũng có thể ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Những nhân tố chính tác động đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty giai đoạn 2024 – 2025:

Ngành dược phẩm Việt Nam năm 2024 đã có những động lực tăng trưởng nhờ nhu cầu chăm sóc sức khỏe gia tăng và chính sách hỗ trợ từ Chính phủ. Tuy nhiên, ngành vẫn đối mặt với thách thức lớn từ sự phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu, các tiêu chuẩn ngày càng thắt chặt cũng như sự cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Cuối năm 2024, VIDIPHA ghi nhận doanh thu thuần đạt 934.487 triệu đồng, giảm 8,32% so với năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu đến từ mức nền doanh thu của năm trước tương đối cao, khi nhu cầu tăng đột biến đối với các sản phẩm thuốc và dược phẩm phục vụ chăm sóc sức khỏe sau dịch. Đây cũng là xu hướng chung của nhiều doanh nghiệp trong ngành dược phẩm, khi thị trường dần quay trở lại trạng thái ổn định, không còn tăng trưởng đột biến như giai đoạn hậu COVID-19. Cùng với sự sụt giảm doanh thu, giá vốn hàng bán cũng giảm 5,88%, góp phần duy trì biên lợi nhuận ổn định cho doanh nghiệp. Sự biến động tỷ giá trong năm đã góp phần giúp doanh thu từ hoạt động tài chính tăng 3,49%, đồng thời giảm chi phí tài chính cũng được giảm đáng kể 35,07% nhờ vào mức giảm 46,12% của lãi tiền vay so với cùng kì. Năm 2024 ghi nhận sự cải thiện đáng kể trong việc tối ưu hóa hoạt động kinh doanh, thể hiện qua việc giảm 32,24% chi phí bán hàng. Cùng với đó, dù chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 29,82%, nhưng điều này chủ yếu đến từ việc chi phí nhân viên quản lý tăng, phản ánh sự đầu tư mạnh mẽ của VDP vào nâng cao năng lực quản trị, hoàn thiện hệ thống vận hành nhằm phục vụ sự phát triển bền vững trong tương lai. Chính vì sự suy giảm trong doanh thu cùng với chi phí gia tăng do đầu tư vào bộ máy quản trị, lợi nhuận sau thuế của VDP giảm khoảng 10,47%, xuống còn 71.823 triệu đồng.

Trong năm 2025, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha (VDP) nhìn chung duy trì được sự ổn định về quy mô nhưng hiệu quả hoạt động có xu hướng suy giảm. Cụ thể, doanh thu thuần của công ty đạt 985 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2024, cho thấy hoạt động tiêu thụ sản phẩm vẫn được duy trì trong bối cảnh thị trường dược phẩm cạnh tranh ngày càng gay gắt. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế chỉ đạt khoảng 63–64 tỷ đồng, giảm khoảng 11% so với năm trước, phản ánh rõ sự suy giảm về hiệu quả kinh doanh. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng này là do chi phí hoạt động gia tăng mạnh, đặc biệt là chi phí bán hàng (chi phí nhân công tăng khoảng 15 tỷ đồng do Công ty tăng cường triển khai các chính sách chi hoa hồng cho nhân viên bán hàng nhằm thúc đẩy doanh thu trong giai đoạn khó khăn, chi phí khác bằng tiền tăng khoảng 4 tỷ đồng do Công ty tăng cường các chương trình khuyến mãi cho khách hàng nhằm thúc đẩy doanh thu trong giai đoạn khó khăn) và chi phí quản lý doanh nghiệp (chi phí thuế, phí, lệ phí tăng khoảng 12 tỷ đồng chủ yếu do Công ty bị xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo Quyết định số 4507/QĐ-XP/HC ngày 28/11/2025 của Thuế Thành phố Hồ Chí Minh do khai sai thuế - Công ty đã nộp đủ số tiền quy định tại Quyết định xử phạt). Trong đó, chi phí quản lý tăng đột biến đã tạo áp lực lớn lên lợi nhuận, trong khi doanh thu chỉ tăng trưởng ở mức thấp. Bên cạnh đó, doanh thu từ hoạt động tài chính cũng giảm đáng kể so với năm trước, làm giảm nguồn đóng góp vào lợi nhuận chung của doanh nghiệp. Mặc dù vậy, công ty đã có những cải thiện nhất định trong hoạt động sản xuất khi giá vốn hàng bán được kiểm soát tốt hơn, góp phần làm tăng lợi nhuận gộp. Nhìn chung, năm 2025 là năm mà Vidipha duy trì được sự ổn định về doanh thu nhưng phải đối mặt với áp lực chi phí gia tăng, dẫn đến suy giảm lợi nhuận và

không hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra.

2. Tình hình tài chính

2.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo đơn vị tiền tệ là đồng Việt Nam, tuân thủ theo các quy định của Luật kế toán và các chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành ở Việt Nam.

Các hoạt động tài chính luôn được VIDIPHA thực hiện một cách đầy đủ và phản ánh trung thực về tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời tuân thủ quy tắc, chuẩn mực, chế độ kế toán và các quy định pháp lý có liên quan. Công ty xem việc hoạt động đúng các quy định pháp luật là trách nhiệm cũng như nghĩa vụ của một tổ chức hoạt động kinh doanh chân chính

a. Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha sử dụng và quản lý vốn góp của cổ đông và vốn kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật và đúng mục đích quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

❖ Tình hình vốn điều lệ và vốn kinh doanh của Công ty giai đoạn 2024-2025 và đến thời điểm hiện tại

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	31/03/2026
I	Vốn chủ sở hữu	751.771.295.013	750.071.925.585	761.989.517.330
1	Vốn góp của chủ sở hữu	220.833.920.000	220.833.920.000	220.833.920.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	179.852.119.980	179.852.119.980	179.852.119.980
3	Vốn khác của chủ sở hữu	-	-	-
4	Quỹ đầu tư phát triển	269.879.748.658	280.736.824.474	280.736.824.474
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	81.205.506.375	68.649.061.131	80.566.652.876
6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	-	-	-
II	Nợ phải trả	374.058.044.861	365.949.376.643	281.859.078.041
1	Nợ ngắn hạn	374.058.044.861	365.949.376.643	281.859.078.041
2	Nợ dài hạn	-	-	-

Stt	Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	31/03/2026
	Tổng cộng nguồn vốn	1.125.829.339.874	1.116.021.302.228	1.043.848.595.371

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, năm 2025 và BCTC Quý I/2026 của VDP

b. Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được trình bày theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản phù hợp với khung khấu hao quy định tại Thông tư số 45/2013/TT - BTC ngày 25/04/2013, Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 và Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định theo thời gian hữu dụng ước tính. Cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 30 năm
Máy móc, thiết bị	05 – 10 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05 năm
Quyền sử dụng đất có thời hạn	20 – 50 năm
Quyền sử dụng đất lâu dài	Không trích khấu hao
Bằng sáng chế	10 năm
Phần mềm quản lý	03 – 05 năm

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025

c. Mức lương bình quân

Người lao động tại Công ty được đảm bảo thu nhập và các quyền lợi xứng đáng với giá

trình mà mình mang lại. Với các chính sách và minh bạch, Công ty mang đến cho người lao động những giá trị vật chất và tinh thần mà họ xứng đáng được hưởng. Công ty đảm bảo các chính sách, quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động cũng như nghiêm túc tuân thủ các quy định của pháp luật, tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp ...

Mức lương bình quân giai đoạn 2023 – 2025 của Công ty

Số lượng lao động bình quân	Năm 2024	Năm 2025
Số lượng lao động bình quân (người)	508	480
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	13.000.000	14.000.000

Nguồn: CTCP Dược phẩm Trung ương Vidipha

Hiện tại, Công ty không thu thập được các nguồn thông tin về mức lương bình quân của các doanh nghiệp cùng ngành tại TP.HCM để đưa ra so sánh.

Theo Tổng cục Thống kê và Bộ Nội vụ, năm 2024, thu nhập bình quân tháng của người lao động đạt 7,7 triệu đồng, tăng 610.000 đồng (tương ứng tăng 8,6%) so với năm 2023. Năm 2025, thu nhập bình quân tháng của người lao động đạt 8,31 triệu đồng, tăng 610.000 đồng (tương ứng tăng 7,9%) so với năm 2024.

Mức lương bình quân cán bộ công nhân viên Công ty năm 2024 và năm 2025 là 13.500.000 đồng/người/tháng. Đây là mức thu nhập cao hơn mức thu nhập bình quân tháng của lao động là 8,31 triệu đồng.

d. Tình hình công nợ:

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	% tăng/giảm	31/03/2026
Tổng số nợ phải thu	256.476.229.985	202.969.886.141	-20,86%	185.045.628.130
Tổng số nợ phải trả	374.058.044.861	365.949.376.643	-2,17%	281.859.078.041

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, năm 2025 và BCTC Quý I/2026 của VDP

e. Các khoản phải thu

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	31/03/2026
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	256.058.796.626	202.934.886.141	185.010.628.130
1	- Phải thu khách hàng	231.427.021.609	194.301.569.201	174.966.714.925
2	- Trả trước cho người bán	8.677.434.115	3.625.139.259	-

Stt	Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	31/03/2026
3	- Phải thu ngắn hạn khác	16.901.128.108	5.954.964.887	10.990.700.411
4	- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-946.787.206	-946.787.206	-946.787.206
II	Các khoản phải thu dài hạn	417.433.359	35.000.000	35.000.000
1	Phải thu về cho vay dài hạn	382.433.359	-	-
2	Phải thu dài hạn khác	35.000.000	35.000.000	35.000.000
	Tổng cộng	256.476.229.985	202.969.886.141	185.045.628.130

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, năm 2025 và BCTC Quý I/2026 của VDP

Chi tiết các khoản phải thu quá hạn thời điểm 31/12/2025:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Đối tượng	Giá trị quá hạn (đồng)	Mức trích dự phòng (đồng)	Nguyên nhân quá hạn
1	Bệnh Viện 30-4	87.320.940	87.320.940	
2	Trung Tâm Y Tế Huyện An Minh	14.112.000	4.233.600	
3	Trung Tâm Y Tế Huyện Bến Cầu, Tây Ninh	14.750.809	14.750.809	
4	Trung Tâm Y Tế Khu Vực Bà Rịa	53.508.000	16.052.400	
5	Trung Tâm Y Tế Khu Vực Bắc Bình	39.301.436	11.790.431	
6	Trung Tâm Y Tế Ba Tơ	15.025.500	4.507.650	
7	Trung tâm Y tế Chư Pưh	36.125.000	36.125.000	Nợ khó đòi của khách hàng
8	Trung Tâm Y Tế Huyện Châu Thành	31.724.700	15.862.350	
9	Trung Tâm Y Tế Đăk Glei	76.440.000	22.932.000	
10	Trung Tâm Y Tế Đăk Glei	110.670.000	55.335.000	
11	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC ĐĂK GLONG	14.143.238	4.242.971	
12	Trung Tâm Y Tế Khu Vực Giá Rai	20.286.000	14.200.200	
13	Trung Tâm Y Tế Giang Thành	8.542.202	4.271.101	

Stt	Đối tượng	Giá trị quá hạn (đồng)	Mức trích dự phòng (đồng)	Nguyên nhân quá hạn
14	Công ty CP Hóa dược Hướng Dương Pharma	290.079.400	145.039.700	
15	Trung Tâm Y Tế Khu Vực Hướng Hóa	1.848.000	924.000	
16	Trung Tâm Y Tế Kông Chro	57.376.799	57.376.799	
17	Bệnh Viện Đa Khoa Kiên Giang	9.542.001	2.862.600	
18	Bệnh Viện Đa Khoa Kiên Giang	4.317.999	3.022.599	
19	Bệnh Viện Đa Khoa Tỉnh Quảng Ngãi 2	268.795.800	80.638.740	
20	Bệnh Viện Đa Khoa Tỉnh Quảng Ngãi 2	153.657.000	76.828.500	
21	Bệnh Viện Đa Khoa Khu Vực Lagi	42.336.000	12.700.800	
22	Trung Tâm Y Tế Huyện Long Mỹ	33.569.760	10.070.928	
23	Trung Tâm Y Tế Huyện Phong Điền	34.093.500	10.228.050	
24	Trung Tâm Y Tế Thị Xã Phú Mỹ	28.287.000	8.486.100	
25	Trung Tâm Y Tế Khu vực Phan Thiết	17.772.300	8.886.150	
26	Trung tâm Y tế Phú Thiện	165.709.888	49.712.966	
27	Trung Tâm Y Tế Khu Vực Hòa Hưng	71.771.795	71.771.795	
28	Bệnh viện Đa khoa Lãnh Bình Thăng	56.851.200	17.055.360	
29	Trung Tâm Y Tế Quân Dân Y Đặc Khu Phú Quý	8.715.000	6.100.500	
30	Trung Tâm Y Tế Tịnh Biên	42.336.000	12.700.800	
31	Trung Tâm Y Tế Huyện Trần Đề	5.443.200	1.632.960	
32	Trung Tâm Y Tế Huyện Trần Đề	3.024.000	1.512.000	
33	Bệnh Viện Đa Khoa Thủ Đức	123.293.100	36.987.930	
34	Trung Tâm Y Tế Thành Phố Tây	9.412.936	4.706.468	

Stt	Đối tượng	Giá trị quá hạn (đồng)	Mức trích dự phòng (đồng)	Nguyên nhân quá hạn
	Ninh			
35	Bệnh Viện Đa Khoa Tây Ninh	4.326.000	1.297.800	
36	Trung tâm y tế khu vực Vạn Ninh	15.238.240	4.571.472	
37	Trung tâm y tế khu vực Vạn Ninh	59.890.932	29.945.466	
	Tổng cộng	2.029.637.675	946.684.936	

Nguồn: CTCP Dược phẩm Trung ương Vidipha

f. Các khoản phải trả

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	31/03/2026
I	Nợ ngắn hạn	374.058.044.861	365.949.376.643	281.859.078.041
1	Phải trả cho người bán	50.749.772.741	101.741.622.589	62.128.712.250
2	Người mua trả tiền trước	1.244.227.028	2.086.269.551	-
3	Thuế và các khoản phải trả Nhà nước	3.152.337.050	9.071.521.040	3.041.791.171
4	Phải trả người lao động	16.053.258.345	16.874.978.161	8.374.475.489
5	Phải trả nội bộ ngắn hạn	-	-	-
6	Chi phí phải trả ngắn hạn	15.000.000.000	-	-
7	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	-
8	Phải trả ngắn hạn khác	17.356.528.110	17.415.761.947	25.398.982.674
9	Vay và thuê nợ tài chính ngắn hạn	258.437.901.613	198.387.324.342	171.097.470.676
10	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	8.991.078.854	5.359.427.295
11	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	12.064.019.974	11.380.820.159	6.458.218.486
II	Nợ dài hạn	-	-	-

SĐT	Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	31/03/2026
	Tổng cộng	374.058.044.861	365.949.376.643	281.859.078.041

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, năm 2025 và BCTC Quý I/2026 của VDP

Tình hình thanh toán các khoản nợ:

Căn cứ vào các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và năm 2025, Công ty không phát sinh các khoản nợ quá hạn nào. Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản lãi và gốc.

Thông tin về việc vi phạm các điều khoản khác trong hợp đồng/cam kết của Tổ chức phát hành: Không có.

g. Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp thuế theo quy định của pháp luật. Số dư các loại thuế phải nộp theo quy định của Công ty cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	31/03/2026
Thuế giá trị gia tăng	20.394.000	1.531.918.734	-
Thuế Xuất khẩu, Nhập khẩu	-	1	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.131.943.050	7.539.602.305	3.041.791.171
Thuế thu nhập cá nhân	-	-	-
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	-	-
Tổng cộng	3.152.337.050	9.071.521.040	3.041.791.171

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, năm 2025 và BCTC Quý I/2026 của VDP

h. Trích lập các quỹ:

Việc trích lập và sử dụng các Quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định, đảm bảo đáp ứng đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Số dư các Quỹ của Công ty cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	31/03/2026
Quỹ đầu tư phát triển	269.879.748.658	280.736.824.474	280.736.824.474
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	12.064.019.974	11.380.820.159	6.458.218.486
Tổng cộng	281.943.768.632	292.117.644.633	287.195.042.960

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, năm 2025 và BCTC Quý I/2026 của VDP

i. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất:

Không có.

2.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1 Khả năng thanh toán (lần)		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	2,47	2,52
- Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	1,54	1,74
2 Cơ cấu vốn (%)		
- Hệ số nợ/ Tổng tài sản	33,23%	32,79%
- Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	49,76%	48,79%
3 Năng lực hoạt động (lần)		
- Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,84	0,88
- Vòng quay vốn lưu động: Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân	1,04	1,07
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,19	2,31
4 Khả năng sinh lời (%)		
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7,69%	6,47%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	6,47%	5,69%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	9,68%	8,50%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS) (đồng/cổ phần)	3.252	2.889

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và năm 2025 của VDP

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập: Tổ chức kiểm toán độc lập chỉ có ý kiến về Báo cáo tài chính, không có ý kiến riêng về các chỉ tiêu, chi tiết xem tại mục V.2.3.

2.3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán:

Ý kiến của Kiểm toán viên

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán:

Ý kiến của Kiểm toán viên

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2.4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Khoản mục	Năm 2025 (Thực hiện)	Năm 2026	
		Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm trước
Doanh thu thuần (triệu đồng)	985	990	0,51%
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	63,8	68	6,58%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,48%	6,87%	6,02%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	8,50%	9,1%	7,06%
Tỷ lệ cổ tức	25%	25%	0%

Nguồn: VIDIPHA

Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch: Ban lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh dự kiến cho năm 2026 và sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua kế hoạch nêu trên.

Căn cứ để đạt được kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nêu trên:

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty được lập căn cứ vào dự báo và ước tính dựa trên các thông tin giả định tại thời điểm lập kế hoạch, kế hoạch nguồn thu từ các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn của Công ty, và căn cứ trên nền tảng kết quả thực hiện năm 2025 cũng như kế hoạch kinh doanh đăng ký của các cửa hàng, chi nhánh trực thuộc Công ty cho năm 2026. Các ước tính này có thể được điều chỉnh khi tình hình thực tế có nhiều thay đổi.

Ban điều hành Công ty đề ra một số biện pháp cụ thể làm căn cứ để đạt kế hoạch cho năm 2026 như sau:

- Tổ chức kinh doanh tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách phân phối phù hợp với đặc điểm, tình hình tại đơn vị.
- Tập trung gia tăng sản lượng thông qua các cửa hàng hiện hữu, thường xuyên tìm kiếm, mở rộng thêm địa bàn kinh doanh hoặc ngành hàng mới, bám sát thị trường, đối thủ để đưa ra chính sách bán hàng, chiết khấu phù hợp từng thời điểm.
- Tiếp tục thực hiện các thủ tục pháp lý về đất đai còn tồn đọng.
- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cải tạo cơ sở vật chất, phương tiện máy móc,... đảm bảo đáp ứng yêu cầu kinh doanh.
- Trang bị điện năng lượng mặt trời tại các cửa hàng sử dụng nhiều điện năng.
- Tìm kiếm giải pháp công nghệ mới, phần mềm mới, ứng dụng thiết bị máy móc mới,... phù hợp với hoạt động từng cửa hàng với mục tiêu giảm sức lao động chân tay, tăng hiệu quả, đổi mới quản lý vận hành.
- Tìm kiếm cơ hội đầu tư phát triển trên cơ sở cân đối được nguồn lực phù hợp mang lại hiệu quả đầu tư.
- Cải thiện quy trình, nghiệp vụ, báo cáo quản lý, quản trị của phần mềm. Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định.

Với những kế hoạch kinh doanh cụ thể, cùng kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực được, VIDIPHA tin rằng kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận nói trên là rất thực tế, hoàn toàn có thể đạt được.

Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức:

Với tư cách là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt - Chi nhánh Hồ Chí Minh đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích và đưa ra những đánh giá dự báo về hoạt động kinh doanh, xu hướng phát triển trong tương lai của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha cũng như khả năng tăng trưởng của ngành.

Với nền tảng hiện tại của Công ty và tiềm năng phát triển của ngành, kế hoạch doanh thu và lợi nhuận mà Công ty đưa ra trong năm 2026 là kế hoạch thận trọng dựa trên các định hướng phát triển của Công ty trong trung và dài hạn cũng như chiến lược kinh doanh trong năm nay. Tuy nhiên, trong Quý 1/2026, Doanh thu thuần và Lợi nhuận sau thuế của Công ty mới chỉ đạt lần lượt 19,7% và 17,5% kế hoạch năm và thấp hơn đáng kể so với Quý 1/2025. Do đó, chúng tôi nhận định rằng VIDIPHA phải tập trung nỗ lực để hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đã đề ra.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh

giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thông tin về cổ đông sáng lập

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 120 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14: “Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông”.

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần kể từ ngày 24/03/2003, theo quy định của Luật doanh nghiệp, đến thời điểm hiện tại cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời hạn hạn chế chuyển nhượng.

2. Thông tin về cổ đông lớn

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Tổ chức phát hành tại ngày 08/12/2025

Stt	Tên cổ đông	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm hiện tại (***)			Dự kiến sau đợt chào bán (****)		
		Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)
1	Trịnh Quang Nghĩa	1.376.117	6,23%	6,23%	1.415.517	6,41%	6,41%	2.052.499	6,41%	6,41%
2	Công ty Cổ Phần Chứng Khoán DSC	4.368.143	19,78%	19,78%	4.368.143	19,78%	19,78%	6.333.807	19,78%	19,78%
3	Đình Thị Hoàng Oanh	2.549.520	11,54%	11,54%	2.549.520	11,54%	11,54%	3.696.804	11,54%	11,54%
4	Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	3.156.127	14,29%	14,29%	3.156.127	14,29%	14,29%	4.576.384	14,29%	14,29%
5	Kiều Hữu	1.652.917	7,48%	7,48%	1.652.917	7,48%	7,48%	2.396.729	7,48%	7,48%
6	Kiều Thúy Mai	1.377.944	6,24%	6,24%	1.377.944	6,24%	6,24%	1.998.018	6,24%	6,24%

Nguồn: CTCP Dược phẩm Trung ương Vidipha

(*): số lượng cổ phiếu nắm giữ và số lượng cổ phiếu biểu quyết bằng nhau.

(**): tỷ lệ biểu quyết được tính trên số cổ phiếu đang lưu hành của CTCP Dược phẩm Trung

ương Vidipha (không bao gồm số lượng cổ phiếu quỹ).

(***): căn cứ theo danh sách cổ đông gần nhất chốt ngày 08/12/2025.

(****): số lượng cổ phiếu nắm giữ sau đợt chào bán dự kiến tạm tính với giả định CTCP Dược phẩm Trung ương Vidipha chào bán thành công toàn bộ cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, các cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn đều thực hiện quyền mua theo tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của họ trước đợt chào bán.

❖ **Cổ đông lớn: Trịnh Quang Nghĩa**

- Tên cổ đông: Trịnh Quang Nghĩa
- Năm sinh: 1978
- Số CCCD : 030078014188.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn: Số lượng cổ phần nắm giữ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn: 1.376.117 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 6,23% so với vốn điều lệ. Số lượng cổ phần nắm giữ ở thời điểm hiện tại (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): 1.415.517 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 6,41% so với vốn điều lệ. Số lượng cổ phần nắm giữ dự kiến sau đợt chào bán: 2.052.499 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 6,41% so với vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán.
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của những người có liên quan: Không có.
- Lợi ích liên quan của cổ đông lớn tới Công ty: được hưởng cổ tức dựa trên tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương án được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
- Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: không có.
- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty và cổ đông lớn: Không có
- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty và những người có liên quan của cổ đông lớn: không có.

❖ **Cổ đông lớn: CTCP Chứng khoán DSC**

- Tên cổ đông: CTCP Chứng khoán DSC
- Năm thành lập: 2006
- Giấy phép hoạt động: số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18/12/2006 do UBCKNN cấp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 Thành Công Building, 80 Dịch Vọng Hậu, Phường Cầu Giấy, Tp Hà Nội
- Vốn điều lệ: 2.749.999.110.000 đồng.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Anh

- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Người đại diện theo uỷ quyền tại Công ty: Ông Bạch Quốc Vinh
- Chức vụ: Tổng giám đốc
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn: không có.
- Số lượng cổ phần nắm giữ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn (ngày 08/10/2025): 4.365.943 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 19,77% so với vốn điều lệ. Số lượng cổ phần nắm giữ ở thời điểm hiện tại (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): 4.368.143 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 19,78% so với vốn điều lệ. Số lượng cổ phần nắm giữ dự kiến sau đợt chào bán: 6.333.807 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 19,78% so với vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán.
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của những người có liên quan: không có.
- Lợi ích liên quan của cổ đông lớn tới Công ty: được hưởng cổ tức dựa trên tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương án được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
- Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: không có.
- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty và cổ đông lớn: không có.

❖ **Cổ đông lớn: Đinh Thị Hoàng Oanh**

- Tên cổ đông: Đinh Thị Hoàng Oanh
- Năm sinh: 1973
- Số CCCD : 079173028292
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn: Số lượng cổ phần nắm giữ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn: 2.549.520 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 11,54% so với vốn điều lệ. Số lượng cổ phần nắm giữ ở thời điểm hiện tại (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): 2.549.520 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 11,54% so với vốn điều lệ. Số lượng cổ phần nắm giữ dự kiến sau đợt chào bán: 3.696.804 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 11,54% so với vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán.
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của những người có liên quan: Không có.
- Lợi ích liên quan của cổ đông lớn tới Công ty: được hưởng cổ tức dựa trên tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương án được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
- Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Bà Đinh Thị Hoàng Oanh là Tổng Giám đốc Công ty TNHH Nutri - Pharma USA, khách hàng lớn của VIDIPHA.

STT	Tên Doanh nghiệp	Hoạt động chính của Doanh nghiệp	Mối quan hệ liên quan	Phương pháp kiểm soát xung đột lợi ích
01	Công ty TNHH Nutri - Pharma USA	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Xuất nhập khẩu, bán buôn thuốc	Bà Đinh Thị Hoàng Oanh là Tổng Giám đốc Công ty TNHH Nutri - Pharma USA – khách hàng lớn của VIDIPHA	Hợp đồng kinh tế giữa 2 bên phải được HĐQT, ĐHCĐ chấp thuận tuân thủ theo Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp về giao dịch với các bên liên quan

- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty và cổ đông lớn:

Loại giao dịch	Giá trị giao dịch	Các điều khoản quan trọng khác	Cấp có thẩm quyền chấp thuận
Hợp đồng mua bán thuốc tân dược 2025 Công ty TNHH Nutri Pharma - USA	67.588.616.500 VND		Hội đồng quản trị

- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty và những người có liên quan của cổ đông lớn: không có.

❖ **Cổ đông lớn: Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP**

- Tên cổ đông: Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP
- Năm thành lập: 1971
- Mã số doanh nghiệp: 0100109385
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 12, phố Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Tp Hà Nội
- Vốn điều lệ : 2.370.000.000.000 đồng.
- Người đại diện theo pháp luật: Bà Hàn Thị Khánh Vinh
- Chức vụ: Tổng Giám đốc.
- Người đại diện theo uỷ quyền tại Công ty: Bà Hà Lan Anh
- Chức vụ : Trưởng phòng Pháp chế – Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn:
- Số lượng cổ phần nắm giữ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn (ngày 24/03/2003): 89.550 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 45% so với vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần nắm giữ ở thời điểm hiện tại (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): 3.156.127 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 14,29% so với vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần nắm giữ dự kiến sau đợt chào bán: 4.576.384 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 14,29% so với vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán.

- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của những người có liên quan: không có.
- Lợi ích liên quan của cổ đông lớn tới Công ty: Được hưởng cổ tức dựa trên tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương án được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
- Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty:

STT	Tên Doanh nghiệp	Hoạt động chính của Doanh nghiệp	Mối quan hệ liên quan	Phương pháp kiểm soát xung đột lợi ích
01	Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha	Kinh doanh thương mại và dịch vụ trong lĩnh vực dược phẩm	Công ty con của Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP – Cổ đông lớn nắm 3.156.127 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 14,29% so với vốn điều lệ Công ty liên kết của Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP – Cổ đông lớn nắm 3.156.127 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 14,29% so với vốn điều lệ	Hợp đồng kinh tế giữa 2 bên phải được HĐQT, ĐHĐCĐ chấp thuận tuân thủ theo Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp về giao dịch với các bên liên quan
02	Công ty CP Dược phẩm Trung ương CPC1	Kinh doanh thương mại và dịch vụ trong lĩnh vực dược phẩm		
03	Công ty CP Xuất nhập khẩu Y tế Việt Nam	Kinh doanh xuất nhập khẩu các loại dược phẩm, máy móc trang thiết bị, dụng cụ y tế, vật tư y tế		
04	Công ty cổ phần SANOFI VIỆT NAM	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu		
05	Công ty SANOFI-SYNTHELABO VIỆT NAM	Sản xuất thuốc, hóa dược		
06	Công ty cổ phần Dược DANAPHA	Sản xuất và kinh doanh dược phẩm trong ngành dược.		
07	Công ty cổ phần Dược DAVINA	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu		
08	Công ty cổ phần Dược phẩm trung ương 25	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu		
09	Công ty cổ phần Dược phẩm trung ương 3	Sản xuất, kinh doanh thuốc và dịch vụ thương mại		
10	Công ty cổ phần Dược phẩm IMEXPHARM	Sản xuất, mua bán, xuất nhập khẩu dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế		

- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty và cổ

đông lớn: Không có.

❖ **Cổ đông lớn: Kiều Hữu:**

- Tên cổ đông: Kiều Hữu
- Năm sinh: 1948
- Số CCCD : 022048003360
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn: Số lượng cổ phần nắm giữ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn: 1.280.038 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 10% so với vốn điều lệ. Số lượng cổ phần nắm giữ ở thời điểm hiện tại (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): 1.652.917 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 6,48% so với vốn điều lệ. Số lượng cổ phần nắm giữ dự kiến sau đợt chào bán: 2.396.729 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 6,48% so với vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán.
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của những người có liên quan:

Stt	Tên cổ đông	Mối quan hệ	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm hiện tại (***)			Dự kiến sau đợt chào bán (****)		
			Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)
1	Kiều Thúy Mai	Con	1.377.944	6,24%	6,24%	1.377.944	6,24%	6,24%	1.998.018	6,24%	6,24%

- Lợi ích liên quan của cổ đông lớn tới Công ty: được hưởng cổ tức dựa trên tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương án được ĐHCĐ thường niên thông qua.
- Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: không có.
- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty và cổ đông lớn: Không có.
- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty và những người có liên quan của cổ đông lớn: không có.

❖ **Cổ đông lớn: Kiều Thúy Mai**

- Tên cổ đông: Kiều Thúy Mai
- Năm sinh: 1977
- Số CCCD : 079177010442.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn: Số lượng cổ phần nắm giữ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn: 1.377.944 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 6,24% so với vốn điều lệ. Số lượng cổ phần nắm giữ ở thời điểm hiện tại (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): 1.377.944 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 6,24% so với vốn điều lệ. Số lượng cổ phần nắm giữ dự kiến sau đợt chào bán: 1.998.018 cổ

phần, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 6,24% so với vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán.

- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của những người có liên quan:

Stt	Tên cổ đông	Mối quan hệ	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm hiện tại (***)			Dự kiến sau đợt chào bán (****)		
			Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)
1	Kiều Hữu	Cha	1.280.338	10%	10%	1.652.917	7,48%	7,48%	2.396.729	7,48%	7,48%

- Lợi ích liên quan của cổ đông lớn tới Công ty: được hưởng cổ tức dựa trên tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương án được ĐHCĐ thường niên thông qua.
- Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: không có.
- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty và cổ đông lớn: Không có.
- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty và những người có liên quan của cổ đông lớn: không có.

3. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

3.1. Thông tin của các thành viên Hội đồng Quản trị

Stt	Họ tên	Chức danh trong HĐQT
1	Ông Kiều Hữu	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Bạch Quốc Vinh	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Hoàng Thế Bắc	Thành viên thường trực HĐQT
4	Ông Nguyễn Đức Anh	Thành viên HĐQT
5	Ông Phạm Tuấn Kiệt	Thành viên HĐQT
6	Ông Trần Văn Đạt	Thành viên HĐQT
7	Bà Hà Lan Anh	Thành viên HĐQT

a. Ông Kiều Hữu - Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Họ và tên: Kiều Hữu
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1948
- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ thường trú: 16 Nguyễn Thành Ý, P. Đa Kao, Quận 1, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1975-1977	Cán bộ Kế hoạch Tổng Công ty Dược - CS2
1983-1993	Trưởng Phòng Kế hoạch Viện Công Nghiệp Dược
1993-1995	Phó Giám đốc Công ty Phát Triển Kỹ Nghệ Dược Trung Ương
1996-2003	Giám đốc Công ty Phát Triển Kỹ Nghệ Dược Trung Ương
04/2003 đến 03/2014	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung ương Vidipha
04/2014 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung ương Vidipha

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: 1.652.917 cổ phần, chiếm tỷ lệ 7,48%.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan:

Stt	Tên cổ đông	Mối quan hệ	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm hiện tại (***)			Dự kiến sau đợt chào bán (****)		
			Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)
1	Kiều Thủy Mai	Con	1.377.944	6,24%	6,24%	1.377.944	6,24%	6,24%	1.998.018	6,24%	6,24%

- (*): số lượng cổ phiếu nắm giữ và số lượng cổ phiếu biểu quyết bằng nhau.
- (**): tỷ lệ biểu quyết được tính trên số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha (không bao gồm số lượng cổ phiếu quỹ).
- (***) : căn cứ theo danh sách cổ đông gần nhất chốt ngày 08/12/2025.
- (****): Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau đợt chào bán dự kiến tạm tính với giả định Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha chào bán thành công toàn bộ cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, các cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn đều thực hiện quyền mua cổ phiếu theo tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của họ trước đợt chào bán.

- Các lợi ích liên quan đối với Công ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với ông Kiều Hữu: Không có.

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với những người có liên quan của ông Kiều Hữu: Không có.
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác nhận được từ Công ty	Năm 2024	Năm 2025
Thù lao (đồng)	420.000.000	390.000.000
Tiền lương, thưởng (đồng)	827.421.142	901.544.369

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có

b. Ông Bạch Quốc Vinh – Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Họ và tên: Bạch Quốc Vinh
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1975
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ 2, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1997 - 2000	Giám đốc bán hàng Công ty TNHH Coca Cola Ngọc Hồi
2000 - 2007	Giám đốc Văn phòng Tổng đại lý Nghệ An, Hà Tĩnh; Giám đốc Ban kinh doanh Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Prudential Việt Nam
2007 - 2021	Giám đốc Điều hành Khu vực miền Bắc Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
2021 - 11/2/2022	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam
02/2022 - Nay	Tổng Giám đốc/Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC
04/2023 - Nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP
01/2026 – Nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

- Tổng Giám đốc/Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan:

Stt	Tên cổ đông	Mối quan hệ	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm hiện tại (***)			Dự kiến sau đợt chào bán (****)		
			Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)
1	Quỹ đầu tư tăng trưởng NTP	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP	1.076.962	4,87%	4,87%	1.076.962	4,87%	4,87%	1.561.594	4,87%	4,87%
2	Quỹ đầu tư giá trị NTP	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP	1.089.036	4,93%	4,93%	1.089.036	4,93%	4,93%	1.579.102	4,93%	4,93%

- (*): số lượng cổ phiếu nắm giữ và số lượng cổ phiếu biểu quyết bằng nhau.
 - (**): tỷ lệ biểu quyết được tính trên số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha (không bao gồm số lượng cổ phiếu quỹ).
 - (***) : căn cứ theo danh sách cổ đông gần nhất chốt ngày 08/12/2025
 - (****): Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau đợt chào bán dự kiến tạm tính với giá định Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha chào bán thành công toàn bộ cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, các cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn đều thực hiện quyền mua cổ phiếu theo tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của họ trước đợt chào bán.
 - Các lợi ích liên quan đối với Công ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với ông Bạch Quốc Vinh: Không có.
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với những người có liên quan của ông Bạch Quốc Vinh: Không có.
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác: Không có
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
 - Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: không có
- c. Ông Hoàng Thế Bắc – Thành viên thường trực Hội đồng Quản trị**

- **Họ và tên:** Hoàng Thế Bắc
- **Giới tính:** Nam
- **Năm sinh:** 1977
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Địa chỉ thường trú:** 236/2 Hồ văn Huê, P.9, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM
- **Trình độ văn hóa:** 12/12
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Kinh tế
- **Quá trình công tác:**

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1999 - 2004	Nhân viên kế toán Công ty CP Dược liệu Trung ương 2
2004 - 2009	Phó phòng kế toán Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA
2010 - 04/2012	Nhân viên phòng nhân sự Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA
04/2012 - 09/2024	Thành viên HĐQT, Giám đốc tài chính Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA
01/10/2024 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan: Không có
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty tại thời điểm gần nhất (danh sách cổ đông ngày 08/12/2025): Không có.
- Các lợi ích liên quan đối với Công ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với ông Hoàng Thế Bắc: Không có.
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với những người có liên quan của ông Hoàng Thế Bắc: không có.
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác nhận được từ Công ty	Năm 2024	Năm 2025
Thù lao (đồng)	224.000.000	208.000.000

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác nhận được từ Công ty	Năm 2024	Năm 2025
Tiền lương, thưởng (đồng)	644.327.350	735.868.515

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có.

d. Ông Nguyễn Đức Anh – Thành viên Hội đồng Quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Đức Anh
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1995
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Kính Nỗ, Thư Lâm, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa học Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Tháng 01/2021 - Nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC
Tháng 03/2021 - Nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư NTP
Tháng 12/2020 - Nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thành Công Motor Việt Nam
Tháng 1/2026 - nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC ;
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư NTP ;
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thành Công Motor Việt Nam.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): 4.368.143 cổ phần, chiếm 19,78% vốn điều lệ
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan:

Stt	Tên cổ đông	Mối quan hệ	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm hiện tại ^(***)			Dự kiến sau đợt chào bán ^(****)		
			Số lượng cổ phiếu ^(*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết ^(**)	Số lượng cổ phiếu ^(*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết ^(**)	Số lượng cổ phiếu ^(*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết ^(**)
1	Công ty Cổ phần Chứng Khoán DSC	Chủ tịch HĐQT	4.368.143	19,78%	19,78%	4.365.943	21,49%	21,49%	6.330.617	21,49%	21,49%

- *(*)*: số lượng cổ phiếu nắm giữ và số lượng cổ phiếu biểu quyết bằng nhau.
 - *(**)*: tỷ lệ biểu quyết được tính trên số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha (không bao gồm số lượng cổ phiếu quỹ).
 - *(***)*: căn cứ theo danh sách cổ động gần nhất chốt ngày 08/12/2025
 - *(****)*: Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau đợt chào bán dự kiến tạm tính với giả định Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha chào bán thành công toàn bộ cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, các cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn đều thực hiện quyền mua cổ phiếu theo tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của họ trước đợt chào bán.
- Các lợi ích liên quan đối với Công ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với ông Nguyễn Đức Anh: Không có.
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với những người có liên quan của ông Nguyễn Đức Anh: không có.
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác: không có
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
 - Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: không có

e. Ông Phạm Tuấn Kiệt – Thành viên Hội đồng Quản trị

- Họ và tên: Phạm Tuấn Kiệt
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 24 Thống Nhất, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Trung học thông tin
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
2003 - 2011	Giám đốc Công ty TNHH DP Khánh Như

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
2012 đến nay	Phó Tổng Giám Đốc Công ty TNHH Nutri-Pharma USA
2021 - nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phó Tổng Giám Đốc Công ty TNHH Nutri-Pharma USA.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan:

Stt	Tên cổ đông	Mối quan hệ	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm hiện tại (***)			Dự kiến sau đợt chào bán (****)		
			Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL (%)	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL (%)	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL (%)	Tỷ lệ biểu quyết (**)
1	Đinh Thị Hoàng Oanh	Vợ	2.549.520	11,54%	11,54%	2.549.520	11,54%	11,54%	3.696.804	11,54%	11,54%

- (*): số lượng cổ phiếu nắm giữ và số lượng cổ phiếu biểu quyết bằng nhau.
 - (**): tỷ lệ biểu quyết được tính trên số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha (không bao gồm số lượng cổ phiếu quỹ).
 - (***): căn cứ theo danh sách cổ đông gần nhất chốt ngày 08/12/2025
 - (****): Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau đợt chào bán dự kiến tạm tính với giả định Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha chào bán thành công toàn bộ cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, các cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn đều thực hiện quyền mua cổ phiếu theo tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của họ trước đợt chào bán.
- Các lợi ích liên quan đối với Công ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với ông Phạm Tuấn Kiệt:

STT	Tên Hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Giá trị hợp đồng (đồng)
1	Hợp đồng kinh tế v/v phân phối thuốc tân dược 043/2023, 403/2023, 464/2023	03/01/2023	76.066.701.000
2	Hợp đồng kinh tế V/v phân phối thuốc tân dược số 006/2024	06/01/2024	10.602.530.000

STT	Tên Hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Giá trị hợp đồng (đồng)
3	Hợp đồng kinh tế V/v phân phối thuốc tân dược số 009,010/2025/HĐKT-VDP	02/01/2025	67.588.616.500

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với những người có liên quan của ông Phạm Tuấn Kiệt: không có.
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác nhận được từ Công ty	Năm 2024	Năm 2025
Thù lao (đồng)	210.000.000	195.000.000
Tiền lương, thưởng (đồng)	0	0

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: không có

f. Ông Trần Văn Đạt – Thành viên Hội đồng Quản trị

- Họ và tên: Trần Văn Đạt
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1964
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 195/35 Trần Văn Đang, Phường 11, Quận 3, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Công nhân kỹ thuật Trường Công nhân kỹ thuật 04 (Nay là trường Đại Học Công Nghiệp Tp. HCM)
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1996 đến nay	Cửa hàng trưởng cửa hàng số 01 Công ty CP Dược Phẩm Trung Ương Vidipha
Từ 25/12/2005 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Dược Phẩm Trâm Bảo Khoa
04/2021 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: Cửa hàng trưởng cửa hàng số 01 Công ty CP Dược Phẩm Trung Ương Vidipha, thành viên HĐQT độc lập

Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Dược Phẩm Trâm Bào Khoa
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: 899.320 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 4,07% vốn điều lệ
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan:

Stt	Tên cổ đông	Mối quan hệ	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm hiện tại (***)			Dự kiến sau đợt chào bán (****)		
			Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)
1	Nguyễn Thị Ánh Thủy	Vợ	1.020.000	4,62%	4,62%	1.020.000	4,62%	4,62%	1.479.000	4,62%	4,62%

- (*): số lượng cổ phiếu nắm giữ và số lượng cổ phiếu biểu quyết bằng nhau.
- (**): tỷ lệ biểu quyết được tính trên số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha (không bao gồm số lượng cổ phiếu quỹ).
- (***): căn cứ theo danh sách cổ đông gần nhất chốt ngày 08/12/2025
- (****): Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau đợt chào bán dự kiến tạm tính với giá định Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha chào bán thành công toàn bộ cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, các cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn đều thực hiện quyền mua cổ phiếu theo tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của họ trước đợt chào bán.

- Các lợi ích liên quan đối với Công ty:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với ông Trần Văn Đạt:

STT	Tên Hợp đồng	Thời hạn hợp đồng thuê	Giá trị hợp đồng (đồng)
1	Hợp đồng kinh tế V/v phân phối thuốc tân dược số 231/2023	03/01/2023	45.131.322.940
2	Hợp đồng kinh tế V/v phân phối thuốc tân dược số 008,009,010/2024	15/01/2024	34.552.837.800
3	Hợp đồng kinh tế V/v phân phối thuốc tân dược số 001,018/HĐNT-VDP	02/01/2025	Hợp đồng nguyên tắc

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện

giữa Công ty với những người có liên quan của ông Trần Văn Đạt: không có.

- o Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác nhận được từ Công ty	Năm 2024	Năm 2025
Thù lao (đồng)	210.000.000	195.000.000
Tiền lương, thưởng (đồng)	0	0

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: không có

g. Bà Hà Lan Anh – Thành viên Hội đồng Quản trị

- Họ và tên: Hà Lan Anh
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1982
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phường Từ Liêm, TP. Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Tháng 7/2004 - Tháng 1/2007	Chuyên viên tư vấn pháp lý Công ty Dịch vụ Pháp lý InvestConsult Legal Service, InvestConsult Group
Tháng 01/2007 - Tháng 11/2012	Chuyên viên Pháp chế, Phó Trưởng phòng Pháp chế Công ty cổ phần Chứng khoán An Bình
Tháng 11/2012 - Tháng 7/2016	Chuyên viên Pháp chế Tổng công ty Dược Việt Nam
Tháng 7/2016 - Tháng 12/2016	Chuyên viên Pháp chế, Thư ký Hội đồng thành viên Tổng công ty Dược Việt Nam
Tháng 12/2016 - Tháng 9/2020	Chuyên viên Pháp chế, Thư ký Tổng công ty Tổng công ty Dược Việt Nam
Tháng 10/2020 - Tháng 6/2022	Phó Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư, Thư ký Tổng công ty Tổng công ty Dược Việt Nam
Tháng 7/2022 - 31/10/2023	Phó Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Tổng công ty Tổng công ty Dược Việt Nam
01/11/2023 - Nay	Trưởng phòng Pháp chế, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Tổng công ty Tổng công ty Dược Việt Nam
Tháng 4/2023 – Nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
	Codupha
Tháng 4/2024 – Nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Việt Nam
Tháng 4/2024 – Nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 25
Tháng 7/2025 - Nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Danapha
Tháng 1/2026 - nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
 - Trưởng phòng Pháp chế, Người quản trị nội bộ kiêm Thư ký Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha;
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu Y tế Việt Nam;
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 25;
 - Thành viên HDDQT Công ty cổ phần Dược Danapha.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): 3.156.127 cổ phần, chiếm tỷ lệ 14,29% vốn điều lệ
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan:

Stt	Tên cổ đông	Mối quan hệ	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm hiện tại (***)			Dự kiến sau đợt chào bán (****)		
			Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)	Số lượng cổ phiếu (*)	Tỷ lệ sở hữu trên VDL	Tỷ lệ biểu quyết (**)
1	Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	Người đại diện	3.156.127	14,29%	14,29%	3.156.127	14,29%	14,29%	4.576.384	14,29%	14,29%

- (*): số lượng cổ phiếu nắm giữ và số lượng cổ phiếu biểu quyết bằng nhau.
- (**): tỷ lệ biểu quyết được tính trên số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha (không bao gồm số lượng cổ phiếu quỹ).
- (***) : căn cứ theo danh sách cổ đông gần nhất chốt ngày 08/12/2025
- (****): Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau đợt chào bán dự kiến tạm tính với giả định Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha chào bán thành công toàn bộ cổ phiếu cho

cổ đông hiện hữu, các cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn đều thực hiện quyền mua cổ phiếu theo tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của họ trước đợt chào bán.

- Các lợi ích liên quan đối với Công ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với bà Hà Lan Anh: Không có.
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với những người có liên quan của bà Hà Lan Anh: Không có.
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: không có

3.2. Thông tin Ban Kiểm soát

Stt	Họ tên	Chức danh trong Ban Kiểm soát
1	Bà Doãn Thị Ngọc Bội	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Ông Nguyễn Quang Toàn	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Nguyễn Thị Thùy	Thành viên Ban Kiểm soát

a. Bà Doãn Thị Ngọc Bội – Trưởng Ban Kiểm soát

- Họ và tên: Doãn Thị Ngọc Bội
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1973
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 54 Trần Mai Ninh, P.12, Q. Tân Bình, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại học Y dược Tp.HCM
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1999 đến nay	Nhân viên phòng nghiên cứu kỹ thuật Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha
Tháng 4/2021 – 12/11/2022	Thành viên BKS Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha
12/11/2022 – nay	Trưởng BKS Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan: Không có
- Các lợi ích liên quan đối với Công ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với bà Doãn Thị Ngọc Bội: Không có.
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với những người có liên quan của bà Doãn Thị Ngọc Bội: Không có.
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác nhận được từ Công ty	Năm 2024	Năm 2025
Thù lao (đồng)	112.000.000	195.000.000
Tiền lương, thưởng (đồng)	727.285.808	460.212.800

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: không có

b. Ông Nguyễn Quang Toàn – Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Quang Toàn
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1973
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 872/2/5 Quang Trung – P.8 – Q.Gò Vấp – TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Đại học Kinh tế TP.HCM
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Tháng 6/1996 – 6/2012	Nhân viên Phòng Kế hoạch Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha
Tháng 4/2012 – 8/2014	Thành Viên BKS Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha
Tháng 8/2014 – 05/2020	Trưởng BKS Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Tháng 06/2020 – nay	Nhân viên Phòng Kế hoạch, Thành viên BKS Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: Nhân viên Phòng Kế hoạch, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan: Không có
- Các lợi ích liên quan đối với Công ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với ông Nguyễn Quang Toàn: Không có.
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với những người có liên quan của ông Nguyễn Quang Toàn: Không có.
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác nhận được từ Công ty	Năm 2024	Năm 2025
Thù lao (đồng)	70.000.000	65.000.000
Tiền lương, thưởng (đồng)	500.220.232	526.369.080

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có.

c. Bà Nguyễn Thị Thủy – Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thủy
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1990
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 121 Kim Mã, P. Giảng Võ, TP. Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
01/2024 - nay	Phó Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP
01/2023 – 12/2023	Chuyên viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP
01/2013 – 12/2022	Chuyên viên Phòng KHĐT Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP
12/2021 – nay	Trưởng nhóm KTNB, Phụ trách KTNB Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC
6/2022- 4/2024	Trưởng BKS Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 25
Từ 4/2023 đến nay	Thành viên BKS Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha
Từ 4/2024 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Danapha
Từ 4/2024 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Davina
Từ 6/2024 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
 - Phó Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP
 - Trưởng nhóm KTNB, Phụ trách KTNB Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Danapha
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Davina
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): Không có
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan: Không có
- Các lợi ích liên quan đối với Công ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với bà Nguyễn Thị Thủy: Không có.
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với những người có liên quan của bà Nguyễn Thị Thủy: Không có.
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác nhận được từ Công ty	Năm 2024	Năm 2025
Thù lao (đồng)	70.000.000	65.000.000
Tiền lương, thưởng (đồng)	0	0

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có.

3.3. Thông tin Ban Tổng Giám đốc

STT	Họ tên	Chức danh trong Ban TGD
1	Ông Hoàng Văn Hòa	Tổng Giám Đốc
2	Ông Hoàng Thế Bắc	Phó Tổng Giám Đốc

a. Ông Hoàng Văn Hòa – Tổng Giám Đốc

- Họ và tên: Hoàng Văn Hòa
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 09 ngách 32, ngõ 158 Nguyễn Sơn, P.Bồ Đề, Q. Long Biên, Tp. Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1988-1996	Nhân viên Phòng kế hoạch – kinh doanh Cty CP Dược VTYT Hải Dương
1996-1998	Tổ trưởng tổ tiếp thị - Phòng kế hoạch – kinh doanh Cty CP Dược VTYT Hải Dương
1998-2003	Phó Phòng kế hoạch – kinh doanh Cty CP Dược VTYT Hải Dương
2003-2005	Phó Giám Đốc Trung tâm bán buôn, Trưởng Phòng Tổ Chức Hành Chính, Phó Trưởng phòng, Quyền Trưởng Phòng kế hoạch – cung tiêu Cty CP Hóa Dược Việt Nam
2005 - 2007	Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Cty CP Hóa Dược Việt Nam
2007 - 2009	Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh kiêm Phó Giám Đốc Cty CP Hóa Dược Việt Nam

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
2009 - 2011	Phó Tổng Giám Đốc Cty CP Hóa Dược Việt Nam
2011 - 2012	Giám Đốc Chi nhánh Hà Nội Cty CP Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA
2012 - 2014	Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám Đốc Chi nhánh Hà Nội Cty CP Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA
2014 đến nay	Tổng Giám Đốc Cty CP Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA
24/04/2021-08/01/2026	Thành viên HĐQT Cty CP Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan: Không có.
- Các lợi ích liên quan đối với Công ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với ông Hoàng Văn Hòa: Không có.
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với những người có liên quan của ông Hoàng Văn Hòa: Không có.
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác nhận được từ Công ty	Năm 2024	Năm 2025
Thù lao (đồng)	210.000.000	195.000.000
Tiền lương, thưởng (đồng)	1.324.839.370	901.544.369

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có

b. Ông Hoàng Thế Bắc – Phó Tổng Giám Đốc: như trên

3.4. Thông tin Kế toán trưởng: Ông Nghiêm Minh Tuấn

- Họ và tên: Nghiêm Minh Tuấn
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1976

- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 184B Lê Văn Sỹ, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 1999 – 12/2018	Nhân viên kế toán Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA
Từ 01/2019 – 09/2024	Phó phòng kế toán Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA
Từ 09/2024 - nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của cá nhân: Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của người đại diện theo uỷ quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất: 08/12/2025): Không có.
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ chức phát hành của những người có liên quan: Không có
- Các lợi ích liên quan đối với Công ty:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với Ông Nghiêm Minh Tuấn: Không có.
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với những người có liên quan của Ông Nghiêm Minh Tuấn: Không có.

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác nhận được từ Công ty	Năm 2024	Năm 2025
Thù lao (đồng)	0	0
Tiền lương, thưởng (đồng)	364.464.650	446.206.256

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có.

VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu:

Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.

2. Mệnh giá:

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu (Bằng chữ: mười ngàn đồng một cổ phiếu).

3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 9.937.526 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 45% tổng số cổ phiếu đang lưu hành).

4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 99.375.260.000 đồng.

5. Giá chào bán dự kiến:

Giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

Số cổ phiếu không chào bán hết do cổ phiếu lẻ và cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua hoặc hết thời hạn thanh toán trong đợt chào bán sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối cho các nhà đầu tư theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phiếu đó với giá thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

6. Phương pháp tính giá:

Căn cứ nhu cầu vốn của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha và bảo vệ lợi ích cổ đông, cũng như đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 tổ chức vào ngày 08/01/2026 đã thông qua giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phần theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP ngày 08/01/2026.

Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết: Số cổ phiếu không chào bán hết do cổ phiếu lẻ và cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua hoặc hết thời hạn thanh toán trong đợt chào bán sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối cho các nhà đầu tư theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phiếu đó với giá thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xác định tiêu chí và danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu.

7. Phương thức phân phối:

- Đây là đợt chào bán cổ phiếu không có bảo lãnh phát hành.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:45 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu thì được hưởng 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua thì được mua 45 cổ phiếu mới).
- Đối tượng chào bán: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do VSDC lập.
- Phương thức chào bán: cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.

- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ: số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ không được tính.

*Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A đang sở hữu 271 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $271 * 45/100 = 121,95$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn 121 cổ phiếu.*

- Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết:
 - Số cổ phiếu không chào bán hết do cổ phiếu lẻ và cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua hoặc hết thời hạn thanh toán trong đợt chào bán sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối cho các nhà đầu tư theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phiếu đó với giá thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xác định tiêu chí và danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu.
 - HĐQT khi thực hiện bán số cổ phần không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu cho các nhà đầu tư khác (được Hội đồng Quản trị lựa chọn) phải đảm bảo rằng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư đó sau khi được phân phối sẽ không đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán.
 - Trường hợp cổ phiếu không phân phối hết được HĐQT bán cho các nhà đầu tư theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 thì HĐQT sẽ tổ chức đại hội để thông qua Nghị quyết ĐHCĐ trước khi thực hiện bán.
- Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu phát hành thêm:
 - Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
 - Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua được Hội đồng Quản trị phân phối lại cho các nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

8. Đăng ký mua cổ phiếu:

- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu: không quy định.
- Thời hạn: sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha sẽ thông báo thời gian chốt danh sách cổ đông và đăng ký mua cụ thể cho cổ đông hiện hữu tại bản Thông báo chào bán cổ phiếu và đảm bảo thời hạn đăng ký mua cổ phiếu tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
- Phương thức đăng ký và thanh toán: cổ đông đăng ký mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu thực hiện nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong toả của Công ty

Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha theo nội dung tại Mục 11 - Phần VII Bản cáo bạch này.

- Với cổ đông đã lưu ký: đăng ký mua cổ phiếu tại Công ty chứng khoán, nơi cổ đông mở tài khoản lưu ký.
 - Đối với cổ đông chưa lưu ký: đăng ký mua cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha. Địa chỉ: số 184/2 Lê Văn Sỹ, Phường Phú Nhuận, TP.HCM.
- Phương thức xử lý trong trường hợp cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu: không quy định.

9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu:

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha, lịch trình phân phối cổ phiếu dự kiến được thực hiện theo trình tự sau:

Stt	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện dự kiến
1	Giấy chứng nhận chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng có hiệu lực	D
2	Thông báo cho VSDC về việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu	D+3
3	Công bố thông tin việc chào bán trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định	D+3 đến D+7
4	Ngày đăng ký cuối cùng	D+13
5	Cổ đông chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu (nếu có)	D+21 đến D+32
6	Cổ đông đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu	D+21 đến D+36
7	VSDC gửi danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu phát hành thêm	D+43
8	HOQT phân phối cổ phiếu còn lại (nếu có)	D+44 đến D+52
9	Báo cáo kết quả chào bán với UBCKNN	D+53 đến D+56
10	Thực hiện thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung, đăng ký giao dịch bổ sung đối với cổ phiếu phát hành thêm	D+60 đến D+80
11	Giao dịch cổ phiếu phát hành thêm	D+90

Ghi chú: ngày D được tính theo ngày làm việc và lịch trình phân phối cổ phiếu sẽ được Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha thông báo chính thức sau khi Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu do UBCKNN cấp.

Trường hợp không thể hoàn thành việc phân phối cổ phiếu trong thời gian này, Công ty Cổ

phần Dược phẩm Trung ương Vidipha sẽ xin UBCKNN xem xét gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng nhưng tối đa không quá 30 ngày.

Chuyển giao cổ phiếu: Sau khi Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha hoàn thành đợt chào bán và hoàn thành thay đổi đăng ký chứng khoán; cổ phiếu phát hành thêm sẽ được VSDC phân bổ vào tài khoản chứng khoán của các cổ đông đã lưu ký chứng khoán; các cổ đông chưa lưu ký chứng khoán sẽ nhận được Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần phát hành thêm tại trụ sở của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha hoặc bổ sung thông tin vào sổ cổ phiếu mới vào Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần đã được Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha cấp

10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu

- Sổ cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
- Sổ cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua được Hội đồng Quản trị phân phối lại cho các nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.
- Quyền mua cổ phiếu được phép chuyển nhượng: Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần, bên nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ ba.

11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán này sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa do Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha mở tại ngân hàng theo thông tin chi tiết như sau:

- Số tài khoản: 9991122335599
- Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha
- Tên tài khoản: Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha
- Ngân hàng mở tài khoản: PG Bank – Chi nhánh Sài Gòn

12. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành
Không có.

13. Huỷ bỏ đợt chào bán

Không áp dụng.

14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài:

Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:

Căn cứ văn bản số 1715/UBCK-PTTT ngày 16/05/2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của VDP, tỷ lệ sở hữu nước ngoài

tối đa tại Công ty được xác định là 100%.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 08/12/2025, VDP có 19 cổ đông nước ngoài. Số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ là 48.561 cổ phần, tương đương 0,22% vốn điều lệ.

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

Hội đồng quản trị Công ty thông qua việc Nhà đầu tư nước ngoài sẽ không bị hạn chế mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của VDP.

Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo phương án phát hành cổ phiếu của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành trong việc chào bán cho cổ đông nước ngoài.

15. Các loại thuế có liên quan:

Đối với việc chuyển nhượng chứng khoán và quyền mua cổ phiếu chào bán: thực hiện theo Luật thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012 và các văn bản hướng dẫn (áp dụng đối với nhà đầu tư cá nhân).

Thuế thu nhập doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha có nghĩa vụ nộp thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất là 20% tính trên thu nhập chịu thuế.

Thuế Giá trị gia tăng: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất theo quy định Luật thuế hiện hành.

Đối với các loại thuế khác: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha tuân thủ theo luật thuế và các chính sách về thuế theo quy định hiện hành áp dụng cho doanh nghiệp.

16. Thông tin về các cam kết:

- Cổ phiếu VDP đã được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE), Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha cam kết tuân thủ quy định pháp luật về việc đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE) trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha cam kết “không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xoá án tích” theo quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 15 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019.

17. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha không thực hiện chào bán các loại chứng khoán khác cùng đợt với đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo Bản cáo bạch này.

VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

1. Mục đích chào bán:

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 số 01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP ngày 08/01/2026:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán, dự kiến 99.375.260.000 đồng được dùng để đầu tư dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP.

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng chi tiết phương án sử dụng vốn, cân đối và sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên, Hội đồng Quản trị sẽ dùng nguồn tài trợ từ các Ngân hàng thương mại để bổ sung vốn cho mục đích phát hành.

Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị ban hành Nghị quyết số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026, theo đó, toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến 99.375.260.000 đồng được dùng để đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP.

2. Phương án khả thi

2.1 Sự cần thiết phải đầu tư:

Việc đầu tư dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP tại Việt Nam là một quyết định chiến lược lớn, liên quan đến nhiều yếu tố tài chính - kỹ thuật - thị trường - chính sách. Các yếu tố cần thiết phải đầu tư bao gồm:

- Nhu cầu thị trường nội địa tăng mạnh: Việt Nam đang thúc đẩy nội địa hóa sản xuất dược phẩm chất lượng cao, đặc biệt trong kênh bệnh viện (ETC). Nhóm kháng sinh tiêm đông khô đã có nhu cầu lớn, và thuốc sinh học, vaccine, dạng tiêm cao cấp dự kiến tăng hơn trong tương lai. Thị trường nội địa đủ lớn để tạo doanh thu ban đầu ổn định.
- Ưu điểm cạnh tranh so với nhập khẩu: sản phẩm nội địa có chi phí cạnh tranh hơn so với sản phẩm nhập khẩu. Tham gia đấu thầu bệnh viện, giảm chi phí logistics và thuế nhập khẩu. Tăng tính linh hoạt trong cung ứng – nhất là kháng sinh và các sản phẩm thiết yếu. Đầu tư nội địa giúp giảm áp lực ngoại tệ và lệ thuộc nguồn ngoài.
- Hỗ trợ chính sách từ Luật Dược mới: Luật Dược sửa đổi (có hiệu lực từ tháng 7/2025) mở rộng điều kiện sản xuất, rút ngắn thủ tục cấp phép, khuyến khích đầu tư nước ngoài và hợp tác quốc tế, tăng thuận lợi cho chất lượng quốc tế (EU-GMP/WHO-GMP). Chính sách này tạo môi trường mở, giảm rào cản hành chính cho sản xuất dược công nghệ cao.
- Công nghệ sản xuất giàu giá trị gia tăng: Lyophilization là công nghệ cao, mang lại sản phẩm có giá trị lớn hơn, ổn định lâu dài, phù hợp sinh học/phức tạp, giảm rủi ro trong vận chuyển và bảo quản. Nhà máy hiện đại có thể sản xuất cả sản phẩm đặc trị, biologics và vaccine trong tương lai.

2.2 Mô tả chi tiết:

Chủ đầu tư:	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha
Mục tiêu đầu tư:	Sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP
Quy mô đầu tư:	10.000.000 chai/năm (công suất thiết kế)
Thời gian hoạt động:	Theo thời gian hoạt động của Nhà máy
Địa điểm thực hiện:	Nhà máy của Công ty tại Bình Dương (nay là TP.HCM), địa chỉ: Tổ 1, Khu phố Bến Sắn, Phường Tân Hiệp, TP.HCM. Giấy chứng nhận đầu tư số 46121000045 do UBND tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 18/06/2009, cấp thay đổi lần thứ 1 ngày 16/08/2010.
Tổng mức đầu tư (dự kiến):	127.827.525.000 đồng
Sản phẩm, dịch vụ chính:	Sản xuất thuốc tiêm bột Caphalospirin
Tiến độ (dự kiến):	<ul style="list-style-type: none"> - Tháng 10 năm 2026 đến tháng 03 năm 2027: khảo sát hiện trạng, xây dựng phương án triển khai và thực hiện hồ sơ thủ tục có liên quan. - Tháng 04 năm 2027 đến tháng 09 năm 2027: triển khai thực hiện việc đầu tư (mua sắm máy móc, thiết bị và xây lắp). - Tháng 10 năm 2027 đến tháng 12 năm 2027: chạy thử và nghiệm thu. - Tháng 01 năm 2028: chính thức đi vào hoạt động.

2.3 Tổng mức đầu tư:

Dự toán tổng mức đầu tư chi tiết như sau:

STT	Chi phí	Số tiền (đồng)
1	<p>Thiết bị sản xuất (chi phí mua sắm máy móc thiết bị), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị pha chế & lọc, Thiết bị chiết rót vô trùng Isolator, hệ thống đông khô: 41,5 tỷ đồng - Phòng sạch & HVAC: 28 tỷ đồng - Thiết bị phụ trợ: 16 tỷ đồng - Thiết bị QC – Microbiology: 5,9 tỷ đồng - Thiết bị EMS – Data – Validation: 7 tỷ đồng 	<p>98.400.000.000</p> <p><i>Chi phí này được Công ty dự toán căn cứ theo mức giá bán chung của máy móc thiết bị cùng loại hoặc tương đương trên thị trường. Công ty đang tìm kiếm và đàm phán với các đại lý để nhập khẩu máy móc thiết bị từ các nhà cung cấp lớn như Syntegon (Đức), Bausch+Ströbel (Đức), IMA Group (Ý), Tofflon (Trung</i></p>

		Quốc), ...
2	Chi phí cải tạo, sửa chữa nhà xưởng (6.500 m ²), bao gồm: - Cải tạo nhà xưởng và xây dựng cơ bản: 1,8 tỷ đồng - Trang thiết bị quản lý (camera, internet, điện thoại: 100 triệu đồng - Khác (xử lý ô nhiễm, an toàn lao động, PCCC, ...): 250 triệu đồng	2.150.000.000
3	Phương tiện vận chuyển	1.030.000.000
4	Thiết bị văn phòng	1.070.500.000
5	Chi phí khác (chuyên gia công nghệ, tư vấn, thiết kế...)	1.050.000.000
6	Chi phí dự phòng (5%)	5.185.025.000
7	Vốn lưu động	18.942.000.000
	Tổng cộng	127.827.525.000

Nguồn vốn đầu tư chi tiết như sau: Vốn tự có và vốn huy động hợp pháp khác của Công ty (trong đó có số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng).

2.4 Đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội:

Khi hoạt động ổn định, Công ty dự kiến sẽ trực tiếp tạo việc làm ổn định cho khoảng 88 lao động và gián tiếp tạo việc làm cho hàng trăm lao động khác thông qua các dịch vụ: vận chuyển, phân phối hàng hoá và lao động làm việc trong thời gian tổ chức thực hiện.

Dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột đông khô theo công nghệ hiện đại mang tính ứng dụng công nghệ cao, ít ô nhiễm, đảm bảo an ninh y tế, tạo giá trị gia tăng lớn, tạo việc làm chất lượng cho địa phương và hoàn toàn phù hợp chiến lược phát triển... để địa phương ưu tiên thu hút và hỗ trợ.

Dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột đông khô ra đời mang lại lợi ích kinh tế xã hội toàn diện, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững và phù hợp chiến lược phát triển công nghiệp dược Việt Nam. Cụ thể: Góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội của Chính phủ.

Việc đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP theo công nghệ hiện góp phần phát triển ngành dược phẩm của Việt Nam theo công nghệ sản xuất tiên tiến. Nâng cao uy tín, khả năng cạnh tranh các sản phẩm dược của doanh nghiệp Việt Nam trên thương trường quốc tế. Đồng thời, việc đầu tư này cũng góp phần tăng cường an ninh y tế quốc gia (giảm rủi ro thiếu thuốc trong các trường hợp dịch bệnh, thiên tai hay đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu) và giảm gánh nặng chi phí y tế cho xã hội.

Nắm bắt kịp thời nhu cầu của thị trường và tham gia đầu tư lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc tiêm bột đông khô, dự án ra đời sẽ trở thành mô hình sản xuất tiêu biểu làm chủ công nghệ cao trong ngành sản xuất dược phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế EU-GMP.

2.5 Cấp có thẩm quyền thông qua việc đầu tư:

Nhà máy của Công ty tại Bình Dương (nay là TP.HCM) đã đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận đầu tư số 46121000045 do UBND tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 18/06/2009, cấp thay đổi lần thứ 1 ngày 16/08/2010, tức là trước ngày Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025 có hiệu lực thi hành (ngày 01/03/2026); như vậy, việc đầu tư dây chuyền sản xuất tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP tại Nhà máy Bình Dương của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2.d của Điều 52 (Điều khoản chuyển tiếp) của Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025 nên Công ty không phải thực hiện lại thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Ngoài ra, Khoản 3 Điều 52 của Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025 có quy định: “Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư quy định tại khoản 2 Điều này và nội dung điều chỉnh thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của Luật này thì phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định của Luật này.”

Đối chiếu với các quy định tại Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025, Công ty xác định rằng việc đầu tư dây chuyền sản xuất của Công ty không thuộc 20 nhóm dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư quy định tại Điều 24 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025, và việc đầu tư dây chuyền sản xuất của Công ty cũng không thuộc các trường hợp phải thực hiện thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư quy định tại Khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025.

Như vậy, Công ty xác định và cam kết rằng việc đầu tư dây chuyền sản xuất tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP chỉ là việc thay thế dây chuyền hiện tại để nâng cấp công nghệ và sẽ không cần xin ý kiến các cơ quan quản lý nhà nước để phê duyệt chủ trương mà chỉ cần mà chỉ cần cấp có thẩm quyền của Công ty thông qua theo quy định, cụ thể: Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án tăng vốn để thực hiện đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 số 01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP ngày 08/01/2026). Điều này là phù hợp với Khoản 2 Điều 27 và Khoản 2 Điều 15 của Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha và các văn bản pháp luật có liên quan.

IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị ban hành Nghị quyết số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 56/NQ-HĐQT ngày 13/04/2026, theo đó, toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến 99.375.260.000 đồng sẽ được dùng đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP. Chi tiết kế hoạch sử dụng tiền và thứ tự ưu tiên như sau:

Thứ tự ưu tiên	Chi phí (*)	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời gian thực hiện
1	Chi phí cải tạo, sửa chữa nhà xưởng (6.500 m ²)	2.150.000.000	Theo tiến độ thực hiện đã nêu tại Khoản 2.2

2	Chi phí mua sắm máy móc, thiết bị	97.225.260.000	Mục VIII: dự kiến từ Tháng 04 năm 2027 đến tháng 09 năm 2027
Tổng cộng		99.375.260.000	

(*) Chi tiết các khoản chi phí, nhà cung cấp dự kiến đã được trình bày tại Khoản 2.3 Mục VIII.

Để làm rõ, thứ tự ưu tiên sử dụng tiền sẽ được thực hiện theo các bước dưới đây. Cụ thể, số tiền sau khi sử dụng hết cho mục đích ưu tiên 1 sẽ được dùng để thanh toán cho ưu tiên 2.

- Ưu tiên 1: cải tạo, sửa chữa nhà xưởng (6.500 m²);
- Ưu tiên 2: mua sắm máy móc, thiết bị.

Phương án xử lý khi đợt phát hành không đủ số tiền dự kiến thu được:

- Trong trường hợp cổ phiếu không được chào bán hết cho cổ đông hiện hữu thì số cổ phiếu không chào bán hết này đã được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Trong trường hợp Công ty không thu đủ số tiền dự kiến từ đợt phát hành, Công ty sẽ dùng nguồn tài trợ từ các Ngân hàng thương mại để bổ sung vốn cho mục đích phát hành.

X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN

• TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3824 1990

• TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT - CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: số 233 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, Tp.HCM

Điện thoại: 028 3914 6888

Fax: 028 3914 7999

Ý kiến của Tổ chức tư vấn về đợt chào bán

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP ngày 08/01/2026 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026, Nghị quyết HĐQT số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026, Nghị quyết HĐQT số 55/NQ-HĐQT ngày 23/03/2026, Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha thực hiện đăng ký chào bán 9.937.526 cổ phiếu, tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá là 99.375.260.000 đồng với mục đích đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP.

Với dấu hiệu phục hồi tích cực và triển vọng phát triển ổn định trong dài hạn của thị trường chứng khoán Việt Nam cùng với khả năng duy trì lợi nhuận của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha trong những năm qua, tổ chức tư vấn nhận thấy rằng khả năng hoàn thành đợt chào bán của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha có thể hoàn thành đúng kế hoạch.

- XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ
Không có.
- XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN

TP.HCM, ngày 25 tháng 06 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG GIÁM ĐỐC



KIỀU HỮU



HOANG VĂN HÒA

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGHIÊM MINH TUẤN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT - CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC



PHẠM THỊ CHÂU GIANG

XIII. PHỤ LỤC

1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số Số 0300470246 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 24/03/2003 và Sở Tài chính TP.HCM cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 19/09/2025.
2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 số 01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP ngày 08/01/2026, tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 08/01/2026 về việc thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha.
3. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026 về việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu, phương án sử dụng vốn, phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
4. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 55/NQ-HĐQT ngày 23/03/2026 về việc điều chỉnh nội dung về phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Nghị quyết HĐQT số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026.
5. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 58/NQ-HĐQT ngày 06/05/2026 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.
6. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 56/NQ-HĐQT ngày 13/04/2026 về việc bổ sung nội dung về thứ tự ưu tiên sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán tại Nghị quyết HĐQT số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026.
7. Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha ngày 19/04/2025.
8. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, năm 2025.
9. Báo cáo tài chính Quý I/2026.
10. Văn bản số 102/VDP ngày 03/02/2026 của Hội đồng Quản trị cam kết triển khai đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
11. Văn bản xác nhận ngày 29/01/2026 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Thịnh vượng và Phát triển – Chi nhánh Sài Gòn về việc phong tỏa tài khoản thanh toán.
12. Văn bản số 104/VDP ngày 03/02/2026, về việc cam kết đáp ứng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 của Luật Chứng khoán.



VIDIPHA

Số : 01- NQ/ĐHĐCĐ-VDP

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA
TP.HCM, ngày 08/01/2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ vào Biên bản đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026.

Hôm nay ngày 08 tháng 01 năm 2026, Công Ty cổ phần Dược phẩm Trung Ương VIDIPHA đã tiến hành đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026. Tham dự đại hội có 17 cổ đông sở hữu và đại diện 20.512.055 cổ phần có quyền biểu quyết và chiếm tỷ lệ 92,88 % trên tổng vốn điều lệ. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua Nghị quyết như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 01: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA.

(Theo Tờ trình số: 03 /TTr – HĐQT, ngày 08 tháng 01 năm 2026).

Tỷ lệ biểu quyết: 99,71% đồng ý. 0% không đồng ý. 0% không ý kiến.

Điều 02: Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2026)

ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 thống nhất thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT của Ông Hoàng Văn Hòa, Bà Kiều Thị Minh Hồng và Ông Nguyễn Trần Hiếu.

Tỷ lệ biểu quyết: 100 % đồng ý. 0% không đồng ý. 0% không ý kiến.

Điều 03: Thông qua danh sách ứng viên và số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2026)

ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 thống nhất thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021 – 2026) là 03 người theo danh sách ứng viên như sau:

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn
01	Nguyễn Đức Anh	1995	Cử nhân khoa học kinh tế
02	Bạch Quốc Vinh	1975	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
03	Hà Lan Anh	1982	Thạc sĩ luật học

Tỷ lệ biểu quyết: 100 % đồng ý. 0% không đồng ý. 0% không ý kiến.

Điều 04: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021 – 2026) như sau:

STT	Họ và Tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
01	Nguyễn Đức Anh	22.855.670	111,43 %
02	Bạch Quốc Vinh	21.157.999	103,15 %
03	Hà Lan Anh	17.521.951	85,42 %

Điều 05: Điều khoản thi hành:

Tất cả các cổ đông, Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ của Công ty có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã đọc và thông qua trước Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 08 tháng 01 năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết 100 % đồng ý, 0 % không đồng ý, 0 % ý kiến khác.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tọa Đại hội – Chủ tịch HĐQT



Kiên Kiên

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA
(Ngày 08 tháng 01 năm 2026)**

- Tên tổ chức : Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha
- Mã số đăng ký kinh doanh : 0300470246
- Trụ sở chính : 184/2 Lê Văn Sỹ, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (84-28) 38440 106 – 38443 869 Fax : (84-28) 38440 446
- Email : ketoan@vidipha.com.vn Website : <http://www.vidipha.com.vn>

Hôm nay, ngày 08/01/2026, tại Hội trường Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung ương Vidipha, địa chỉ số 184/2 Lê Văn Sỹ – Phường Phú Nhuận – Thành phố Hồ Chí Minh.

A. Chương trình Đại hội cổ đông bất thường năm 2026 bao gồm các nội dung sau:

1. 08 h 30 – 09 h 00: Tiếp đón đại biểu và khách mời.
2. 09 h 00 : Khai mạc đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
3. 09 h 10: Ban Kiểm soát công bố kết quả kiểm tra tư cách đại biểu và tuyên bố đủ điều kiện tiến hành ĐHCĐ bất thường năm 2026.
 - Tổng số đại biểu cổ đông triệu tập theo danh sách chốt ngày 08/12/2025 : 437 cổ đông sở hữu 22.083.392 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Tổng số cổ đông đại biểu tham dự lúc khai mạc là 17 cổ đông, sở hữu : 20.512.055 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 92,88 % số cổ phần có quyền biểu quyết. (danh sách đính kèm)
 - Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.
4. 09 h 20 : Ban tổ chức giới thiệu thành phần Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban Kiểm phiếu lên vị trí làm việc :
 - **Chủ tịch Đoàn:**
 1. Ông Kiều Hữu: Chủ tịch HĐQT Công ty CPDP TƯ Vidipha
 2. Ông Hoàng Thế Bắc: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài Chính Công ty CPDP TƯ Vidipha.

• **Thư ký đoàn:**

1. Bà Lê Thị Thanh Thảo
2. Bà Hồ Thị Kim Thanh

• **Ban kiểm phiếu:**

1. Ông Nghiêm Minh Tuấn – Trưởng Ban
2. Ông Huỳnh Võ Thuật
3. Ông Trương Việt Thành
4. Ông Đinh Xuân Tuấn Anh

5. 09 h 30 : Chủ tịch đoàn tuyên bố việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông , điều kiện và thể thức tiến hành họp đại hội đồng cổ đông phù hợp theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty. Tổng số cổ đông , đại biểu tham dự lúc khai mạc là 17 cổ đông, sở hữu và đại diện theo ủy quyền: 20.512.055 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 92,88 % số cổ phần có quyền biểu quyết, đủ điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch đoàn Giới thiệu thông qua Chương trình Đại hội :

- Trình bày nội dung Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Trình bày nội dung Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT.
- Trình bày nội dung Tờ trình thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2026) và danh sách ứng viên HĐQT.
- Trình bày Quy chế bầu cử, ứng cử.
- Hướng dẫn bỏ phiếu.
- Thảo luận và tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung Tờ trình và bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2026).
- Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung Tờ trình.
- Công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021-2026).
- Thông qua Nghị quyết ĐHCĐBT 2026.

6. 9 h 40 : Chủ tịch đoàn trình bày nội dung các tờ trình :

- Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT.
- Tờ trình thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2026) và danh sách ứng viên HĐQT.

7. 9 h 50 : Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình.

8. 10 h 15 : Trưởng Ban kiểm phiếu phổ biến Quy chế bầu cử, ứng cử HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2026).
9. 10 h 20 : Đại hội thảo luận và thông qua Quy chế bầu cử, ứng cử HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2026) và Phương thức bỏ phiếu.
10. 10 h 25 : Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình phát hành cổ phiếu và Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2026).
11. 10 h 45 : Công bố kết quả kiểm phiếu.
12. 10 h 55 : Tổng kết Đại hội:

Ông Kiều Hữu – Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Đoàn chủ tịch biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết: 100% đồng ý (17 phiếu), 0% không đồng ý (0 phiếu), 0% không có ý kiến (0 phiếu) và tổng kết bế mạc Đại hội.

B. Nội dung cuộc họp:

- Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Tờ trình 03/TTr-HĐQT ngày 08/01/2026.
- Miễn nhiệm thành viên HĐQT theo Tờ trình 01/TTr-HĐQT ngày 08/01/2026.
 - + Ông Hoàng Văn Hòa
 - + Bà Kiều Thị Minh Hồng
 - + Ông Nguyễn Trần Hiếu
- Thông qua danh sách 03 (Ba) ứng viên và số lượng bầu bổ sung 03 (Ba) thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021-2026) theo Tờ trình 02/TTr-HĐQT ngày 08/01/2026 .

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn
01	Nguyễn Đức Anh	1995	Cử nhân khoa học kinh tế
02	Bạch Quốc Vinh	1975	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
03	Hà Lan Anh	1982	Thạc sĩ luật học

C. Ý kiến phát biểu của các cổ đông dự họp:

- Các cổ đông dự họp hoàn toàn đồng ý với nội dung các Tờ trình tại mục B nêu trên.
- Ý kiến của đại diện Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP : Đề nghị công ty thực hiện đầy đủ các thủ tục liên quan đến việc phát hành, sử dụng nguồn vốn huy động đúng mục đích và

thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin việc sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

D. Biểu quyết:

1. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Tờ trình 03/TTr-HĐQT ngày 08/01/2026 (Phương thức biểu quyết: bỏ phiếu kín).

- Tổng số phiếu phát ra là 17 phiếu. Tổng số phiếu thu về là 16 phiếu, đại diện cho 20.452.055 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 16 phiếu/16 phiếu, đại diện cho 20.452.055 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 99,71 % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu/16 phiếu.
- Tổng số phiếu tán thành: 16 phiếu/16 phiếu, đại diện cho 20.452.055 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 99,71 % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/16 phiếu.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/16 phiếu.

2. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT (Phương thức biểu quyết: biểu quyết công khai).

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 17 phiếu/17 phiếu, đại diện cho 20.512.055 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu/17 phiếu.
- Tổng số phiếu tán thành: 17 phiếu/17 phiếu, đại diện cho 20.512.055 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/17 phiếu.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/17 phiếu.

3. Thông qua danh sách 03 (Ba) ứng viên và số lượng bầu bổ sung 03 (Ba) thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021-2026) (Phương thức biểu quyết: biểu quyết công khai).

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 17 phiếu/17 phiếu, đại diện cho 20.512.055 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu/17 phiếu.
- Tổng số phiếu tán thành: 17 phiếu/17 phiếu, đại diện cho 20.512.055 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/17 phiếu.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/17 phiếu.

4. Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021 – 2026) như sau:

STT	Họ và Tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
01	Nguyễn Đức Anh	22.855.670	111,43 %
02	Bạch Quốc Vinh	21.157.999	103,15 %
03	Hà Lan Anh	17.521.951	85,42 %

Như vậy:

- Ông Nguyễn Đức Anh đã trúng cử là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021-2026).
- Ông Bạch Quốc Vinh đã trúng cử là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021-2026).
- Bà Hà Lan Anh đã trúng cử là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021-2026).

E. Đại hội đồng cổ đông quyết định:

- Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, miễn nhiệm thành viên HĐQT, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021-2026). Giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc (người đại diện pháp luật) tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.
- Ông Kiều Hữu – Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Đoàn chủ tịch biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết: 100% đồng ý (17 phiếu), 0% không đồng ý (0 phiếu), 0% không có ý kiến (0 phiếu) và tổng kết bế mạc Đại hội.

CHỦ TỊCH ĐOÀN



KIỀU HỮU

HOÀNG THẾ BẮC

THƯ KÝ

LÊ THỊ THANH THẢO

HỒ THỊ KIM THANH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT (2021-2026)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/ 6/2020.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm của thành viên HĐQT.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường 2026 thông qua nội dung miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 (24/04/2021) và ĐHĐCĐ thường niên 2025 (18/04/2025), Đại hội đã bầu 07 thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2026) như sau:

- 1- Kiều Hữu
- 2- Hoàng Văn Hòa
- 3- Phạm Tuấn Kiệt
- 4- Trần Văn Đạt
- 5- Kiều Thị Minh Hồng
- 6- Nguyễn Trần Hiếu
- 7- Hoàng Thế Bắc

Trên cơ sở Đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của Ông Hoàng Văn Hòa, Bà Kiều Thị Minh Hồng và Ông Nguyễn Trần Hiếu, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT của Ông Hoàng Văn Hòa, Bà Kiều Thị Minh Hồng và Ông Nguyễn Trần Hiếu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào./.



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2026.

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua danh sách ứng viên và số lượng
bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2021-2026)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/ 6/2020.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm của thành viên HĐQT, BKS.
- Căn cứ hồ sơ ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2021-2026).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 thông qua các nội dung như sau:

1/ Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021 – 2026) gồm 03 ứng viên:

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn
01	Nguyễn Đức Anh	1995	Cử nhân khoa học kinh tế
02	Bạch Quốc Vinh	1975	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
03	Hà Lan Anh	1982	Thạc sĩ luật học

(Đính kèm Sơ yếu lý lịch từng ứng viên)

2/ Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021 – 2026):

- Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 154 Luật Doanh Nghiệp 2020 quy định: “ Hội đồng Quản trị có từ 03 đến 11 thành viên. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên HĐQT”.
- Căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 26 Điều lệ Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA: “ Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị là 07 (bảy) người”
- Sau khi có ~~ba~~ thành viên HĐQT xin từ nhiệm, hiện nay số lượng thành viên Hội đồng Quản trị là 04 người. Do đó Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường 2026 thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2021 – 2026) là 03 người.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



KIỀU HỮU

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ Quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA.
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP, ngày 18/04/2025 về việc Thông qua chủ trương đầu tư dây chuyền sản xuất đạt tiêu chuẩn EU-GMP.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu phát triển của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ như sau:

I. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ 220.833.920.000 đồng lên 320.209.180.000 đồng với các nội dung chi tiết như sau:

1. Mục đích phát hành:

Tăng vốn điều lệ để đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP.

2. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

- Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA.
- Mã giao dịch:	VDP
- Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu.
- Loại tiền phát hành:	Việt Nam đồng
- Số lượng cổ phiếu trước khi chào bán:	22.083.392 cổ phiếu.
- Trong đó, số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	22.083.392 cổ phiếu
- Đối tượng, phương thức và tỷ lệ chào bán	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua theo tỷ lệ 100:45 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua sẽ được mua 45 cổ phiếu mới).
- Giá chào bán	10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	9.937.526 cổ phiếu.
- Giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá:	99.375.260.000 đồng.
- Mục đích phát hành:	Phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ.
- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ và số cổ phần chưa phân phối hết sau đợt chào bán:	<p>- Phương thức làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ không được tính.</p> <p><i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A đang sở hữu 271 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $271 * 45/100 = 121,95$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn 121 cổ phiếu.</i></p> <p>- Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết: Số cổ phiếu không chào bán hết do cổ phiếu lẻ và cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua hoặc hết thời hạn thanh toán trong đợt chào bán sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối cho</p>

	<p>các nhà đầu tư theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phiếu đó với giá thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.</p> <p>HĐQT khi thực hiện bán số cổ phần không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu cho các nhà đầu tư khác (được Hội đồng Quản trị lựa chọn) phải đảm bảo rằng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư đó sau khi được phân phối sẽ không đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán.</p> <p>Trường hợp cổ phiếu không phân phối hết được HĐQT bán cho các nhà đầu tư theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 thì HĐQT sẽ tổ chức đại hội để thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ trước khi thực hiện bán.</p>
- Chuyển nhượng quyền mua cổ phần:	Các cổ đông sở hữu quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người khác trong thời gian quy định nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần, bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba.
- Hạn chế chuyển nhượng:	<p>- Số cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.</p> <p>- Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua được Hội đồng quản trị phân phối lại cho các nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p>
- Thời gian dự kiến thực hiện:	Dự kiến trong năm 2026, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định của pháp luật.
- Tổng số lượng cổ phiếu sau khi chào bán dự kiến:	32.020.918 cổ phiếu.
- Tổng vốn điều lệ sau khi chào bán dự kiến:	320.209.180.000 đồng.
- Mức độ pha loãng của cổ phiếu dự kiến phát hành	Sau khi Công ty phát hành thêm cổ phần tăng vốn, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng

tăng lên tương ứng. Việc tăng số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu pha loãng. Một số ảnh hưởng pha loãng thường gặp: (i) Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu - EPS; (ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền.

(i) Về thu nhập ròng trên mỗi cổ phần - EPS:

$EPS = \text{Lợi nhuận sau thuế} / \text{Số lượng cổ phần lưu hành bình quân.}$

EPS năm 2024 theo Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty là 3.252 đồng.

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một số lượng cổ phần lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phụ thuộc vào số tiền mà Công ty huy động được trong đợt chào bán này để đầu tư phát triển kinh doanh và lợi nhuận thu được từ việc đầu tư phát triển kinh doanh đó.

(ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần:

$\text{Giá trị sổ sách} = \text{Vốn chủ sở hữu} / (\text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành} - \text{cổ phiếu quỹ}).$

Tại thời điểm 31/12/2024, Giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty là: 34.042 đồng.

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Với việc chào bán thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi chào bán do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách trên 01 cổ phiếu của Công ty.

(iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết: Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

(iv) Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền:

Giá cổ phiếu VDP sẽ bị điều chỉnh theo quy định tại ngày giao dịch không hưởng quyền trong trường hợp giá giao dịch tại ngày thực hiện quyền lớn hơn giá chào bán.

	<p>Giá pha loãng khi có cổ phần mới phát hành được xác định theo công thức sau:</p> $P = \frac{P_{t-1} + (I_R \times P_R)}{1 + I_R}$ <ul style="list-style-type: none"> - Trong đó: P: giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng. P_{t-1}: giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng. I_R: tỷ lệ vốn tăng. P_R: giá phát hành cổ phần mới. - Tham khảo: P_{t-1}: giá sử, giá cổ phiếu VDP trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 45.000 đồng/cổ phiếu. P_R: giá phát hành cổ phần mới là 10.000 đồng/cổ phiếu. I_R: tỷ lệ vốn tăng là 45% (tỷ lệ 100:45). P: giá tham chiếu của cổ phiếu VDP trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn là: $P = \frac{P_{t-1} + (I_R \times P_R)}{1 + I_R} = \frac{45.000 + (45\% \times 10.000)}{1 + 45\%}$ $= 34.137 \text{ đồng/cổ phiếu.}$
<p>- Đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung và Đăng ký niêm yết bổ sung:</p>	<p>Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (sàn chứng khoán HOSE) trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.</p>
<p>- Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo phương án phát hành:</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định và tự cân đối lại nguồn vốn hoặc đưa ra phương án xử lý cho phù hợp để đưa ra phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để không làm ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.</p>
<p>- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài:</p>	<p>Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.</p>

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:**a. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:**

- Vốn điều lệ tăng thêm và toàn bộ số tiền dự kiến thu được khoảng 99.375.260.000 đồng được dùng để đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP.
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xây dựng kế hoạch sử dụng tiền từ đợt phát hành.

b. Phương án thay thế khi không thu đủ số tiền thu được từ đợt phát hành:

Trong trường hợp Công ty không thu đủ số tiền dự kiến từ đợt phát hành, Công ty sẽ dùng nguồn tài trợ từ các Ngân hàng thương mại để bổ sung đủ vốn cho mục đích phát hành.

III. Tổ chức thực hiện:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và/hoặc Người đại diện theo pháp luật thực hiện:

- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu hiệu chỉnh/hoàn chỉnh phương án tăng vốn điều lệ, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, theo đúng hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước, tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo quy định;
- Lựa chọn thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu, quyết định trình tự triển khai các phương án phát hành phù hợp, qua đó xác định tỷ lệ phát hành của đợt phát hành theo đúng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành và số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện phát hành;
- Xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có);
- Lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Cân đối và sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông; Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Thực hiện thay đổi giấy đăng ký kinh doanh và sửa đổi điều khoản liên quan đến vốn điều lệ và cổ phần tại Điều lệ sau khi hoàn tất việc phát hành theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương

án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận thông qua,

Trân trọng kính chào.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

KIỀU HỮU

Số: 52/NQ-HĐQT

TP.HCM, ngày 02 tháng 02 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

V/v triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, phương án sử dụng vốn, phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG
VIDIPHA**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha ngày 19/04/2025;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha ngày 02/02/2026

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP ngày 08/01/2026, cụ thể như sau:

1. Tên cổ phần chào bán: cổ phần Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha.

2. Mã cổ phiếu: VDP.
3. Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
5. Loại tiền phát hành: Việt Nam Đồng.
6. Vốn điều lệ trước khi phát hành: 220.833.920.000 đồng.
7. Số lượng cổ phiếu trước khi chào bán: 22.083.392 cổ phiếu. Trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 22.083.392 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
8. Đối tượng, phương thức và tỷ lệ chào bán: chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền 100:45 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua sẽ được mua 45 cổ phiếu mới).
9. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 9.937.526 cổ phần.
11. Giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá: 99.375.260.000 đồng.
12. Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ và số cổ phần chưa phân phối hết sau đợt chào bán:
 - Phương thức làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ không được tính.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A đang sở hữu 271 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $271 * 45/100 = 121,95$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn 121 cổ phiếu.
 - Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết: Số cổ phiếu không chào bán hết do cổ phiếu lẻ và cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua hoặc hết thời hạn thanh toán trong đợt chào bán sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối cho các nhà đầu tư theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phiếu đó với giá thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị xác định tiêu chí và danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu.
 - HĐQT khi thực hiện bán số cổ phần không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu cho các nhà đầu tư khác (được Hội đồng Quản trị lựa chọn) phải đảm bảo rằng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư đó sau khi được phân phối sẽ không đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán.
 - Trường hợp cổ phiếu không phân phối hết được HĐQT bán cho các nhà đầu tư theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 thì HĐQT sẽ tổ chức đại hội để thông qua Nghị quyết ĐHCĐ trước khi thực hiện bán.

13. Chuyển nhượng quyền mua: các cổ đông sở hữu quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người khác trong thời gian quy định nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần, bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba.
14. Hạn chế chuyển nhượng:
- Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
 - Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua được Hội đồng Quản trị phân phối lại cho các nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.
15. Thời gian thực hiện: trong năm 2026, sau khi được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định của pháp luật.
16. Tổng số lượng cổ phiếu sau khi chào bán dự kiến: 32.020.918 cổ phiếu.
Trong đó, cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
17. Tổng số vốn điều lệ sau khi chào bán dự kiến: 320.209.180.000 đồng.
18. Mức độ pha loãng của cổ phiếu dự kiến phát hành:

Sau khi Công ty phát hành thêm cổ phần tăng vốn, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng. Việc tăng số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu pha loãng. Một số ảnh hưởng pha loãng thường gặp: (i) Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu - EPS; (ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền.

(i) Về thu nhập ròng trên mỗi cổ phần - EPS:

$EPS = \text{Lợi nhuận sau thuế} / \text{Số lượng cổ phần lưu hành bình quân}$.

EPS năm 2024 theo Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty là 3.252 đồng.

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một số lượng cổ phần lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phụ thuộc vào số tiền mà Công ty huy động được trong đợt chào bán này để đầu tư phát triển kinh doanh và lợi nhuận thu được từ việc đầu tư phát triển kinh doanh đó.

(ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần:

$\text{Giá trị sổ sách} = \text{Vốn chủ sở hữu} / (\text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành} - \text{cổ phiếu quỹ})$.

Tại thời điểm 31/12/2024, Giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty là: 34.042 đồng.

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Với việc chào bán thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi chào bán do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách trên 01 cổ phiếu của Công

ty.

(iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết: Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

(iv) Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền:

Giá cổ phiếu VDP sẽ bị điều chỉnh theo quy định tại ngày giao dịch không hưởng quyền trong trường hợp giá giao dịch tại ngày thực hiện quyền lớn hơn giá chào bán.

Giá pha loãng khi có cổ phần mới phát hành được xác định theo công thức sau:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I_R \times P_R)}{1 + I_R}$$

- Trong đó:

P: giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng.

P_{t-1}: giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng.

I_R: tỷ lệ vốn tăng.

P_R: giá phát hành cổ phần mới.

- Tham khảo:

P_{t-1}: giá sử, giá cổ phiếu VDP trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 45.000 đồng/cổ phiếu.

P_R: giá phát hành cổ phần mới là 10.000 đồng/cổ phiếu.

I_R: tỷ lệ vốn tăng là 45% (tỷ lệ 100:45).

P: giá tham chiếu của cổ phiếu VDP trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn là:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I_R \times P_R)}{1 + I_R} = \frac{45.000 + (45\% \times 10.000)}{1 + 45\%} \\ = 34.137 \text{ đồng/cổ phiếu.}$$

19. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung: cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (sàn chứng khoán HOSE) trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Điều 2: Thông qua mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán như sau:

1. Mục đích chào bán:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán, dự kiến 99.375.260.000 đồng được dùng để đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng chi tiết phương án sử dụng vốn, cân đối và sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên, Hội đồng Quản trị sẽ dùng nguồn tài trợ từ các Ngân hàng thương mại để bổ sung vốn cho mục đích phát hành.

2. Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị ban hành Nghị quyết số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026, theo đó, toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến 99.375.260.000 đồng được dùng để đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến 99.375.260.000 đồng sẽ được dùng để đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột Cephalosporin đạt tiêu chuẩn EU-GMP. Chi tiết như sau:

STT	Chi phí	Số tiền dự kiến (đồng)
1	Chi phí cải tạo, sửa chữa nhà xưởng (6.500 m ²)	2.150.000.000
2	Chi phí mua sắm máy móc, thiết bị	97.225.260.000
	Tổng cộng	99.375.260.000

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đạt như dự kiến, Hội đồng Quản trị có thể xem xét huy động các nguồn vốn khác để bổ sung tài trợ cho mục đích chào bán.

Điều 3: Thông qua việc đảm bảo triển khai phương án chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- Căn cứ văn bản số 1715/UBCK-PTTT ngày 16/05/2025 của UBCKNN về Hồ sơ thông báo thay đổi tỷ lệ SHNN tối đa của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty được xác định là 100%.
- Theo Danh sách cổ đông gần nhất tại ngày 08/12/2025, nhà đầu tư nước ngoài đang sở hữu 48.561 cổ phần VDP, tương ứng tỷ lệ 0,22% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha.
- HĐQT thông qua việc cam kết đảm bảo tuân thủ tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha, không làm tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty trong quá trình triển khai đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Đây là đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, theo Khoản 5 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020, cổ đông nước ngoài được phép thực hiện quyền mua cổ phiếu theo tỷ lệ đang nắm giữ như phương án phát hành đã được đại hội đồng cổ đông thông qua và đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá tỷ lệ sở hữu nước ngoài hiện tại là 0,22%. Đối với đợt chào bán này, nếu tất cả các cổ đông hiện hữu đều thực hiện quyền mua theo tỷ lệ cổ phiếu sở hữu thì sẽ không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu nước

ngoài tại Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha. Trường hợp phát sinh cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu, HĐQT sẽ ưu tiên phân phối cho nhà đầu tư trong nước để đảm bảo tuân thủ tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha theo quy định.

Điều 4: Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng và các bên có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**CTCP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



KIỀU HỮU

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG
VIDIPHA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53/NQ-HĐQT

TP.HCM, ngày 03 tháng 02 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

V/v thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTCP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha ngày 19/04/2025;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha ngày 03/02/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, gồm các tài liệu sau:

1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số số 0300470246 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP.HCM lần đầu ngày 24/03/2003, Sở Tài chính TP.HCM cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 19/09/2025;
2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 số 01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP ngày 08/01/2026 và tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 08/01/2026;
3. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 52/NQ-HĐQT, ngày 03/1/2026 về việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu, phương án sử dụng vốn, phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
4. Báo cáo bạch ký ngày 03/1/2026;
5. Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha ngày 19/04/2025;
6. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, năm 2024; Báo cáo Quyết toán Quý IV/2025;
7. Văn bản Ủy quyền số 020124.010/UQ.TH, ngày 02/01/2024 và 020125.006/UQ.TH, ngày 02/01/2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
8. Hợp đồng tư vấn số 126/2025/BVSC.HCM-VDP/TV-PH.NY ngày 02/12/2025;
9. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 53/NQ-HĐQT, ngày 03/1/2026 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán;
10. Văn bản số 102/VDP, ngày 03/1/2026 của Hội đồng Quản trị cam kết triển khai niêm yết cổ phiếu;
11. Văn bản xác nhận số ~~NB06-TKT~~ ngày 03/1/2026 của Ngân hàng PGBank – Chi nhánh Sài Gòn về việc mở tài khoản phong tỏa;
12. Văn bản số 104/VDP, ngày 03/1/2026 về việc cam kết đáp ứng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 của Luật Chứng khoán;
13. Văn bản số 1715/UBCK-PTTT ngày 16/05/2025 của UBCKNN về Hồ sơ thông báo thay đổi tỷ lệ SHNN tối đa của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha;
14. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt số 0100956399, đăng ký thay đổi lần thứ 12 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 25/03/2024;
15. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh số 0100956399-001, đăng ký thay đổi lần thứ 6 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/07/2023;
16. Giấy phép hoạt động số 01/GPHĐKD ngày 26/11/1999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;
17. Giấy ủy quyền số 09/2026/UQ-BVSC của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ký ngày 02/01/2026;

18. Tài liệu liên quan đến mục đích sử dụng vốn: Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư mở rộng: Sản xuất kinh doanh thuốc tiêm bột đông khô VIDIPHA.

Điều 2: Tổ chức thực hiện.

Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng và các bên có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**CTCP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



KIỀU HỮU



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG
VIDIPHA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 55/NQ-HĐQT

TP.HCM, ngày 23 tháng 03 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

V/v điều chỉnh nội dung về phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Nghị quyết
HĐQT số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG
VIDIPHA**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật
quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ
quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi
tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi
, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương
Vidipha ngày 01/11/2024;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương
Vidipha ngày 23/03/2026

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ
lệ sở hữu nước ngoài:

- Căn cứ văn bản số 1715/UBCK-PTTT ngày 16/05/2025 của UBCKNN về Hồ sơ

thông báo thay đổi tỷ lệ SHNN tối đa của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty được xác định là 100%.

- Hội đồng quản trị Công ty thông qua việc Nhà đầu tư nước ngoài sẽ không bị hạn chế mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của VDP.
- Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo phương án phát hành cổ phiếu của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành trong việc chào bán cho cổ đông nước ngoài.

Điều 2: Nghị quyết này thay thế Điều 3 của Nghị quyết HĐQT số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026 về việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, phương án sử dụng vốn, phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Điều 3: Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng và các bên có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

CTCP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



KIỀU HỮU

CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 36/NQ-HĐQT

TP.HCM, ngày 13 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

V/v bổ sung nội dung về thứ tự ưu tiên sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán tại Nghị quyết HĐQT số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha ngày 01/11/2024;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha ngày 13/04/2026

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Bổ sung nội dung về thứ tự ưu tiên sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết HĐQT số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026:

Kế hoạch sử dụng tiền và thứ tự ưu tiên như sau:



Thứ tự ưu tiên	Chi phí	Số tiền dự kiến (đồng)
1	Chi phí cải tạo, sửa chữa nhà xưởng (6.500 m ²)	2.150.000.000
2	Chi phí mua sắm máy móc, thiết bị	97.225.260.000
Tổng cộng		99.375.260.000

Để làm rõ, thứ tự ưu tiên sử dụng tiền sẽ được thực hiện theo các bước dưới đây. Cụ thể, số tiền sau khi sử dụng hết cho mục đích ưu tiên 1 sẽ được dùng để thanh toán cho ưu tiên 2:

- Ưu tiên 1: cải tạo, sửa chữa nhà xưởng (6.500 m²);
- Ưu tiên 2: mua sắm máy móc, thiết bị.

Điều 2: Nghị quyết này bổ sung cho Khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết HĐQT số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026 về việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, phương án sử dụng vốn, phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Điều 3: Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng và các bên có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

CTCP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH
KIEU HỮU



Số: ...58.../NQ-HĐQT

TP.HCM, ngày 06 tháng 05 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

V/v thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTCP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha ngày 01/11/2024;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha ngày 06/05/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, gồm các tài liệu sau:

1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số số 0300470246 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP.HCM lần đầu ngày 24/03/2003, Sở Tài chính TP.HCM cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 19/09/2025;

2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 số 01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP ngày 08/01/2026 và tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 08/01/2026;
3. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026 về việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu, phương án sử dụng vốn, phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
4. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 55/NQ-HĐQT ngày 23/03/2026 về việc điều chỉnh nội dung về phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Nghị quyết HĐQT số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026;
5. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 56/NQ-HĐQT ngày 13/04/2026 về việc bổ sung nội dung về thứ tự ưu tiên sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán tại Nghị quyết HĐQT số 52/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026;
6. Bản cáo bạch ký ngày 06/05/2026;
7. Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha ngày 01/11/2024;
8. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, năm 2025; Báo cáo tài chính Quý I/2026;
9. Văn bản Ủy quyền của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
10. Hợp đồng tư vấn số 126/2025/BVSC.HCM-VDP/TV-PH.NY ngày 02/12/2025;
11. Văn bản số 102/VDP ngày 03/02/2026 của Hội đồng Quản trị cam kết triển khai đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
12. Văn bản xác nhận ngày 29/01/2026 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Thịnh vượng và Phát triển – Chi nhánh Sài Gòn về việc thông báo phong tỏa tài khoản thanh toán;
13. Văn bản số 104/VDP ngày 03/02/2026, về việc cam kết đáp ứng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 của Luật Chứng khoán;
14. Văn bản số 1715/UBCK-PTTT ngày 16/05/2025 của UBCKNN về Hồ sơ thông báo thay đổi tỷ lệ SHNN tối đa của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha;
15. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt số 0100956399, đăng ký thay đổi lần thứ 12 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 25/03/2024;
16. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh số 0100956399-001, đăng ký thay đổi lần thứ 6 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/07/2023;
17. Giấy phép hoạt động số 01/GPHĐKD ngày 26/11/1999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;
18. Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán số 09/GPĐC-UBCK ngày 01/03/2024;
19. Các tài liệu liên quan đến phương án sử dụng vốn.

Điều 2: Nghị quyết này thay thế Nghị quyết HĐQT số 53/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và Nghị quyết HĐQT số 54/NQ-HĐQT ngày 23/03/2026 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

Nghị quyết HĐQT số 53/NQ-HĐQT ngày 03/02/2026 và Nghị quyết HĐQT số 54/NQ-

HĐQT ngày 23/03/2026 sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ ngày ban hành Nghị quyết này.

Điều 3: Tổ chức thực hiện.

Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng và các bên có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**CTCP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

